

Dear Friends:

June 13, 1991

Greetings. I would like to inform you that I will be travelling starting this month of July 1991. I have to meet some important people in Europe, visit my ailing widow sister in Maryland on my way back to the Philippines sometimes in September 1991.

I would like to inform you about my travel schedule so that if you and your associates or others are available and eager to meet me for personal matters or for the refugee cause, you can get in touch with me at the following contact addresses:

SCHEDULE OF TRAVEL: July 4 to September 15, 1991

1. **MANILA, PARIS** DATE: **JULY 6**
Address for correspondence : 140 Rue du Bac, Paris Tel (0033) 1-45481013
Length of stay : July 6 to July 14

2. Other cities of Europe : July 14 to 19

2.1 c/o Professor Le Hunga
189, Rue Vanderkindere, 1180 Bruxelles, Belgium
Office telephone: (02) 346 0120

2.2 c/o Mr. Tran Huu Hai #033 Trier St. Bruxelles 140
Tel # (02) 230 6295

2.3 Address in Geneva:
c/o Mrs. My Khuong Klaiber
La Cierne 1623 Semsales Suisse Tel (res.) (029) 85589
c/o Tram Anita B. Debra
Tel. (021) 3121512

3. **In the USA**

3.1 ~~July 20 to August 4, 1991~~
Address: c/o Mrs. Le thi Triem
392 North Summit Ave. Apt. 002
Gaithersburg MD 20877 Tel. 301-990 6872

3.2 Sometimes in August : Marian Pelgrimage in Missouri
Minnesota

3.3 August 12 to August 15, 1991 : Address c/o
Mrs. Dang thi Phuong 2476 Park Place Dr.
Gretna LA 70053 Tel 504 392 8852

3.4 August 16 to August 25
c/o Sister Nicole Nguyen, DC
O'Connor Hospital 2105 Forest Ave.
San Jose CA 95128
Tel (408) 289 9215 or 249 2541
c/o Mai Nguyen
2736 Devonshire Ave. #4 Redwood City
CA 94063 Tel Res. 415 368 1283

3.5 August 21 to Sept 25
c/o Mrs. Nam Tran
108-12 Noel Suite #101 Los Alamitos CA 90720
Tel Res. 714 968 -5349

Best wishes and regards.

Sister Pascale Le thi Triu, DC

June 13, 1991

Chi Khuc minh Tho
7813 Marthas Lane
Falls Church VA 22043

Thăm Ba:

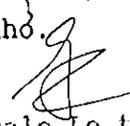
Mong Ba luôn vui vẻ trẻ đẹp và liu lo như thuở mình còn xuân xanh. Tôi dám chắc Ba vẫn còn trẻ đẹp và xi xon như ngày nào. Bà đi tôi gửi thư báo tin sắp đi thanh tra Ba ở Mỹ đó. Lâu lắm rồi tôi không biết Bà ra sao, nên phải lan lời đường xa ghe về xứ Mỹ trên đường đi hop để tìm biết tình hình quân ta.

Trong tháng sáu này có một cặp vợ chồng Luật Sư. Ông ta và bà xa đi hop ở Washington. Ông ta là luật sư của người tị nạn và của CADP. Anh của ông ta là Assosiate Commissioner ở Immigration (chứng trình tị nạn). Thing thoảng mình cùng nhớ ông ta làm giấy noi giữa mình và chính phủ. Vì vậy mình muốn giới thiệu ông bà ấy với quan ta bên đó, để tiếp đón họ một chút cho họ thường đồng bảo mình nhiều hơn. Bà làm ơn lo hộ tôi việc này. Nếu hai vợ chồng họ có liên lạc thì xin giúp đỡ đón tiếp được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

Họ là : Attorney and Mrs. Rene Sarmiento ..

Vai, hàng thăm bà và câu mong bà vui tuổi chờ đón gặp lại nhau. Lần này chắc lại được một cháu chề nầu cấp tốc và những man chưởng lâm li. Bấy giờ Ba chắc xem hết phim rồi, còn đâu phải không? Tôi rất có nhiều chuyện thu thi với Ba. Hẹn gặp lại.

Thường nhớ.


Sr. Pascale Le thi Triu, DC

FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

Head Office: 210 Taft Avenue, Manila

Tel. 50-09-13

TAN A-522224

OFFICIAL RECEIPT

No 3869 A

Sept. 22, 19 92

RECEIVED from *Mr. Thi Loan & Ms. Thi Thuyet*

address *Box 1102A, PRPC, Navy, Antan*

the sum of *for forward flight benefit (P 4,000 -)*

but fund - loan payment (621-0-)

Money Order No.

C A D P

Cash P

Check No.

By *Carol VJ*

100 Bks. (50/2) No. 2501A-7500A 12/87
Printed by: SAMPAGUITA PRESS, INC.
707 Pres. Quirino Ave., Malate, Manila
BIR Permit No. L/87-1953-25

CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

Head Office: 210 Taft Avenue, Manila

Tel. 50-09-13

TAN A-522224

OFFICIAL RECEIPT

No 3871 A

Sept. 26, 19 92

RECEIVED from *Ms. Thi Thuyet*

address *USA*

the sum of *fifty per cent donation* (P 50 -)

Money Order No.

C A D P

Cash P

Check No.

By *Carol VJ*

100 Bks. (50/2) No. 2501A-7500A 12/87
Printed by: SAMPAGUITA PRESS, INC.
707 Pres. Quirino Ave., Malate, Manila
BIR Permit No. L/87-1953-25

CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

210 Taft Avenue, Manila, Philippines
Tel. 50-09-13

September 28, 1992

Khuc minh Tho
USA

Tham Ba:

Toi di tu dao ve Manila, duoc thu Ba tham va gui ngan phieu hai tram My kim. Voi bao tin keo Ba mong. Ba khoi lo hom no khi duoc tin cua Ba toi da voi muon tien cua van phong de gui len cho hai co. Vi vay ma khi thu ba bien cho toi den tay toi, thi cac chau da nhan duoc day du tien. Hy vong la chung nho bien thu bao tin cho nguoi tang tien.

Toi cung se lien lac de xem cac chau co can gi . Toi bay gio ban lam vi tui Cao uy va toa dai su khong ung ho chuong trinh ti pan, nen toi mot minh mot ganh, danh dong dep tay. Vi the khong co gio bien thu tham ba thuong xuyen. Toi chi biet la co mot ba ban de thuong, va san sang giup do nhau khi co gi can thiet. Ba dung ngai lam phien toi. Cung nhu bao gio co gi can toi cung lien lac ngay voi ba.

Vai hang de ba an tam. Thuong ba nhieu.

Than men.



Sister Pascale Le thi Triu. DC

Dinh kem bien nhan so : # 3871 va 3869 (donation vi hoi xuat thay doi nen du ra nam chuc)

Ban sao gui hai co Nguyen thi Nguyet Bldg 1102 A



CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

Founded by CBCP on September 1, 1975

7 tháng Giêng năm 1997 210 Taft Avenue, Manila, Philippines

Tel/Fax 524-09-13

Mrs. Khúc Minh Thơ

PO Box 5435

Arlington, VA 22205-0635

USA

Thăm Bà Thơ:

Tôi vừa nhận được thư Bà kèm theo một ngân phiếu mang số tiền trị giá một trăm (\$100.00) Mỹ kim của hai cháu Phước Tuệ và Nga tặng thuyền nhân. Tôi mở thư và đưa cho nhân viên quen họ không biết đọc tiếng Việt. Vì thế biên nhận thay vì đề tên hai cháu Tuệ và Nga lại mang tên của bà. (Nếu hai cháu muốn sửa lại thì cho mình biết. Chỉ tin gửi trả lại biên nhận này để họ giữ lại trong hồ sơ thì mới có thể xuất thêm một biên nhận khác). Nói dài dòng để bà hiểu được thủ tục hành chính rườm rà nhưng cần thiết. Xin bà nhắn với hai cháu tôi đại diện thuyền nhân cảm ơn hai cháu.

Sau khi tôi than thở với bà về chuyện nhóm Ô Thằng/Lan của SOIS/Lavas bà đã giải quyết thế nào cho được tình cả hai bên? Chắc là khổ phải không? Họ hết thuốc chữa. Tôi bận quá nên không có giờ để giải. Ngoài ra lúc cầu nguyện tôi lại cảm thấy thương hại và tiếc rẻ cho một tương lai sáng chói mà sớm mai một. Đợi đến có ngày gặp ma...

Tôi tiếp tục nhận được tin của họ trên internet, rồi thư họ gửi bên Âu Châu. Tôi biết họ không còn giữ được niềm tin nơi đồng bào vì mọi việc họ tuyên bố đều có thể kiểm chứng bởi các dữ kiện cụ thể.

Người Việt mang bệnh táng tử và thiếu tự tin (và có thể gọi là tự trọng). Vì vậy họ đặt nhiều vấn đề đối với dân tộc và không chịu tìm hiểu. Nếu cá nhân của tôi, một phụ nữ, nữ tu VN, sinh hoạt hoạt động phụng vụ trên đất người và mang tính cách "stateless" vì chưa vào dân nào cả, kể cả dân Phi, sinh hoạt liên tục trong 21 năm qua, đứng đầu một cơ quan duy nhất còn hiện diện trong cuộc sống của dân tị nạn sau khi mọi trợ cấp quốc tế chấp dứt (kể cả HCR), được chỉ định làm đại diện chính thức cho Giáo Hội Phi để ký Hiệp Ước ở cấp Bộ Trưởng, dưới sự chứng giám của Hội Đồng Giám Mục Phi và Tổng Thống Phi, thì những điểm đó chưa đủ để đảm bảo tư cách, lập pháp trường đạo đức và chuyên môn của cá nhân tôi cũng như của Cơ Quan CADP sao?

Bà chắc cũng chưa biết đi tu như tôi hoạt động dưới bao nhiêu luật lệ và như trên đe dưới buồm. Cái Organization của bà được toàn quyền chỉ huy. Còn tôi báo cáo đủ mọi phía. Một bên có ban chỉ đạo của Hội Đồng Giám Mục, một bên còn ban chỉ đạo của dòng tu mà nhà dòng giao cho tôi một lúc chỉ huy hơn 10 bà Sr Phi có bằng cấp gần tương đương chỉ thiếu kinh nghiệm. Bên dưới có hơn 40-60 nhân viên chuyên môn và hơn 300 thiện nguyện viên tị nạn. Chung quanh có các Tòa Đại Sứ, các Tướng Lãnh, các bộ, ban ngành trong chính quyền trung ương và địa phương. Tôi làm đầu cho bao nhiêu người đó hơn 21 năm. Tôi tranh đấu và chiếm được bao nhiêu điểm thắng lợi cho đồng bào. Nhưng bao nhiêu chuyện đó chỉ là bốn phần nên có gì đâu để trình bày. Bây giờ khi thấy người Việt của mình coi thường con người Việt Nam của tôi nên nói lên đôi chút cảm nghĩ. Nếu địa vị của tôi tại Phi được một bà Sister Phi đảm nhiệm, thì hết bàn.

Nếu cá nhân tôi đúng như những gì nhóm Lavas rêu rao, chắc Bà sẽ đau lòng vì trong hoàn cảnh đau khổ của thuyền nhân mà còn có người Việt vô tình và ác ý đến như thế. Tôi đính kèm một số tài liệu để Bà tham khảo, đọc chơi cho vui.... Đọc như đọc chương. Những đòn họ đánh nó bị thế này như của tôi hoá biến... Họ vu khống tôi đủ thứ tội, nói như thiệt, nói là tôi chủ trương đánh họ, nhưng bên này tôi làm việc một ngày 12 tiếng không đủ, lo chuẩn bị lâu dài, đối phó với cao uỷ, với vai chính quyền và cả với đồng bào mình nhiều khi tranh chấp nội bộ tôi phải hòa giải để răng khi cần. Làm việc hơn 21 năm mà họ nói tôi và Giáo Hội trong chốc lác nhảy vào tranh công rồi đá họ ra vòng ngoài. Tôi tội nghiệp cho Ô Thảng quá tin người (báo cáo) nên xem giả ra thật, từ đó cứ phải dùng xảo thuật để lèo lái thế cờ.

Tôi biết, cũng như một số người mệnh phụ khác bà cũng bị Ô Thảng đưa vào một thế giới với nhiều hình ảnh dữ kiện và tài hoạt náo, hùng biện của Ông ta; mà Bà vì thương tôi, sợ tôi buồn nên không dám hỏi (clarify). Tôi dám trả lời cho bà vì tôi thương bà sợ bà đau khổ vì hiểu lầm về tôi. Còn đối với Ô Thảng và nhóm, tôi không có thời giờ và có lẽ tôi chưa thương/ phục họ đủ nơi để thuyết phục họ. Hay tôi chưa tin họ thành thật nên cứ để họ từ từ học lấy bài học đắt giá. Có lẽ Ô Thảng thành công quá sớm trên đường đời nên mới coi thường thiện hạ. Tôi biết Thảng đã đánh đấm nhiều người. Kể cả Lê Xuân Khoa mà cũng bị....

Có một điều để an ủi Bà là sự thật trước sau sẽ được kiểm chứng bởi lịch sử. Ô Thảng cho tôi sẽ bớt giục tiền của thiên hạ hồi biển mất. Làng sẽ không có như lúc mà Ông Tướng nào cũng định mua cái đảo để lập trại đem dân về. Thí dụ họ nói Nicô oán trách tôi, thì Nicô đã có một lá thư tuyên dương công trạng là tôi đã cứu bồ đề cô không bị hồi hương. Họ nói không ai thêm ở lại Phi, thì khi số đi trú làm giấy, hơn 80% xin thường trú. Họ nói thuyền nhân thích đi Mỹ hoặc về VN, thì chứ không vô ở trong làng "Kinh Tế Mới", thì bây giờ có hơn 500 gia đình xin nhà (500/580). Ông Họ nói chúng tôi đem đồng bào về nơi ô nhiễm và họ được Thống Đốc mời giúp đỡ để dời làng đi chỗ khác thì ông Thống Đốc làm một văn thư nói không hề có chuyện như thế vv... Làng VN rồi sẽ được khánh thành long trọng. Đồng bào hiện giờ biết chuyện Lavas phá nên cứ tiến hành việc xây làng qua bao nhiêu lá thư kêu gọi tẩy chay làng, vu khống cho làng đang bị ô nhiễm, chửi bới chúng tôi không chịu chăm sóc bệnh nhân bị denghe fever (mà cháu là bệnh ra về trong lúc đó nhiều trẻ em Phi bị chết) mà chỉ chăm chăm đòi tiền.

Bà cần cho tôi kiện từ để chuẩn bị sớ mệnh. Đọc xong thư này chắc bà mệt luôn hả. Nếu đi Phi thì ghé Phi một chuyến thăm Làng cho biết Bà sẽ là khách quý quá tới ở Phi người ta hiếu khách và có phương tiện giờ giấc không như dân Mỹ các người đâu. Qua bên đó đi đâu cũng khó khăn vì ai nấy đi kéo cày ngày đêm. Gặp lại bà tôi sẽ đưa bà đi gặp bạn bè ngày xưa. Chúc Bà năm mới khang an và thịnh vượng.

Thương bà nhiều. Sr. Pascalle thị Tấu, DC. Đính kèm biên nhận số 15194/ hình ảnh làng VN, thiệp Tết/ thư ngỏ của ĐGMục/ Thư Ngỏ CABP/ Tú Gan (tmg/ngmn/ccn/ / cao son/ quốc hưng/ ckdn/ tintucbi/ ĐThao/ LMGG/



Center for Assistance to Displaced Persons CADP, Inc. Philippines

Ngày 10 tháng Giêng năm 1997

Kính gửi Ân Nhân ở Hải Ngoại:

Năm nay, cộng đồng tị nạn chúng tôi hân hoan đón chào một Năm Đinh Sửu trong ý nghĩa trọn vẹn của an bình và hy vọng. Ngay tại mảnh đất Palawan này, một cuộc sống mới tràn đầy hứa hẹn đang nảy mầm và được chăm bón. Chúng tôi chân thành cảm tạ quý vị ân nhân với những đóng góp chan chứa tình đồng bào ruột thịt. Trong lúc mọi người gần như hoàn toàn thất vọng vì viễn tượng hời hững, thì GHCG đã ra tay can thiệp mạnh mẽ để thuyền nhân có thể:

Sơn Cùng Thủy Tận Nghi Vô Lộ Liễu Âm Hoa Minh Biệt Nhất Thôn

LÀNG VIỆT NAM - biểu tượng của tình thương, tình đoàn kết, và tinh thần yêu chuộng tự do - đang nhanh chóng và vững chắc hình thành với bàn tay, tim óc của tất cả mọi người. Ngày ngày, chúng tôi có thể chứng kiến hàng trăm anh chị em không quản ngại nắng mưa dãi dàu trên công trường. Trong ánh mắt họ chúng tôi có thể đọc được những ý nghĩ tự hào cùng những háo hức và khát vọng. Cho đến nay:

A. Các con số thống kê thuyền nhân tại Phi

A.1 Những nhu cầu			A.2 Những chi tiêu trong tháng		
1	Số đồng bào xin thường trú	1,292	1	Trợ cấp y tế mội tháng	50,000
2	Số đồng bào xin tạm trú	299	2	Trợ cấp học bổng một tháng	26,350
3	Số lượng học sinh đại học	24	3	Trợ cấp cho các bà mẹ đơn hành	7,000
4	Số lượng học sinh tiểu học	90	4	Trợ cấp cho người cao niên	4,600
5	Số lượng học sinh trung học	50	5	Trợ cấp bệnh tật	4,000
			6	Điều hành quản trị	70,000

B. Các con số thống kê về Làng :

- Số lượng gia đình xin cấp nhà : 553 bao gồm 1235 người
- Số lượng nhà cần xây cất : 350
- Trị giá tối thiểu một căn nhà : P 80,000 (kể cả vật liệu và công)
- Số lượng nhà cho đợt 1 : 150
- Số lượng nhà cho đợt 2 : 100 (tùy số nhân công VN thi công)
- Số lượng nhà dự phóng cho đợt 3 : 100 (tùy số nhân công VN thi công)
- Số lượng nhà đã được dựng : 95 (đến ngày 10 tháng 1)
- Số lượng đồng bào tham gia : trên 100 người / ngày

CADP - PFAC
P.O. Box 100
Puerto Princesa City
Palawan, Philippines

CADP Central Office
Sta. Isabel College, Taft Avenue, Manila
Manila, Philippines
Tel 574-09-13 • 57-57-91 to 96 loc 34

CADP - PRPC
P.O. Box 7635
MIA Post Office
Pasay City, Philippines

P.O. BOX 4278

C.	Những chi tiêu cho việc xây cất hạ tầng cơ sở	:	
-	Công trình đường sá dài 1.5km	:	P 3,200,000
-	Công trình giếng/ống nước	:	P 2,600,000 (vào tận nhà)
-	Công trình hầm cầu	:	P 1,300,000 (trong nhà)
-	Công trình dẫn điện	:	P 800,000
D.	Công trình xây nhà ở	:	P20,000,000 (ít nhất phải 250 căn với giá tối thiểu P80,000/căn)
E.	Tổng cộng chi phí xây làng	:	<u>P27,000,000 (một Mỹ kim giá P26.00)</u>

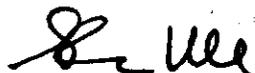
Ngoài ra còn phải kể đến những trợ cấp về lương thực cho các gia đình nghèo khổ. Các chi phí quan trọng được dành cho công cuộc sinh hoạt phát triển kinh tế trong cộng đoàn. Chúng tôi đã chi xuất cho một số Nhóm tương trợ đang hợp tác sản xuất gạch, cửa cái và cửa sổ cho công trường và trong tương lai cho các loại mộc gia dụng, các tổ đóng tàu đánh cá, các quán ăn hoặc tiệm uốn tóc làm đẹp. Ngoài ra chúng tôi đang cố gắng điều nghiên về phương án chăn nuôi, trồng tía, sản xuất thực phẩm, vật liệu và thương mại giúp cung cấp công việc, huê lợi cố định và quân bình hơn hệ thống sinh hoạt thương mại thịnh hành hiện nay của một số thuyền nhân tại Phi. Chúng tôi chưa nêu ra những nhu cầu xây cất công sở hành chánh, thương mại, các nơi thờ phượng và sinh hoạt cộng đồng (như nhà giữ trẻ, công viên, phòng cấp cứu...).

Nhằm tránh những bất tiện cho các em học sinh đang theo niên học khoá 96-97 cho đến cuối tháng ba năm 1997, cũng như tính đến những trở ngại thời tiết (mùa mưa) kéo dài cho đến cuối tháng giêng, chúng tôi đã vận động và được sự ủng hộ của chánh quyền địa phương để Lễ Khánh Thành Làng VN sẽ được tổ chức vào ngày Thứ Tư- 16 tháng 4 - năm 1997, nhằm ngày Giỗ tổ Hùng Vương. Đây cũng là một trùng hợp ý nghĩa và lý thú. Như thế thuyền nhân sẽ dời trại trong tháng ba 1997.

Cộng Đồng Người Việt hải ngoại Palawan - biểu tượng của tình tương thân tương trợ giữa các con cháu Lạc Hồng - cũng đang được duy trì, bảo tồn, và phát triển một cách trân trọng. Tất cả những sinh hoạt ở đây đều được khuyến khích có sự tham gia chia sẻ gắn bó của mọi thành phần.

Trong những ngày tháng phối thai này, cộng đồng chúng tôi cũng không tránh khỏi những mưu toan gây chia rẽ, gieo rắc ngờ vực lẫn nhau. Tuy nhiên, nhờ thiện chí của số đông, nhờ nhiệt tình đóng góp, khuyến khích và nâng đỡ của cộng đồng người Việt ở hải ngoại nhất là của một số đồng nhà văn nhà báo, thuyền nhân đang quyết tâm gìn giữ, xây dựng cộng đồng nhỏ bé này để thật sự trở thành một tổ ấm, một quê hương thứ hai nằm ngoài tổ quốc. Trại Palawan nhờ thế mới ra khỏi ác mộng. Hướng về một khối Người Việt Hải Ngoại Tự Do và Hiệp Nhất, trong niềm cảm kích sâu sắc đối với Ân Nhân, chúng tôi kính chúc quý vị cùng toàn thể gia quyến một Năm Đinh Sửu an khang và thịnh vượng.

Kính thư.


 Sister Pascale Lê thị Triú, DC
 Giám Đốc
 CADP-CBCP

Đính kèm hình ảnh Làng VN đang hình thành.

CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

210 Taft Avenue, Manila
Tel. 50-09-13
TIN: 250-001-482-673-NV

OFFICIAL RECEIPT No 15194

Jan. 17, 1997
RECEIVED from *Families of VN Political Prisoner Association*
of Hue Minh Tho -
address *P.O. Box 5435, Arlington, VA 22205-0635*
the sum of *one hundred dollar (P 100 -)*
as donation

Money Order No.

CADP

Cash P

Check No. *1195* \$ *100 -*

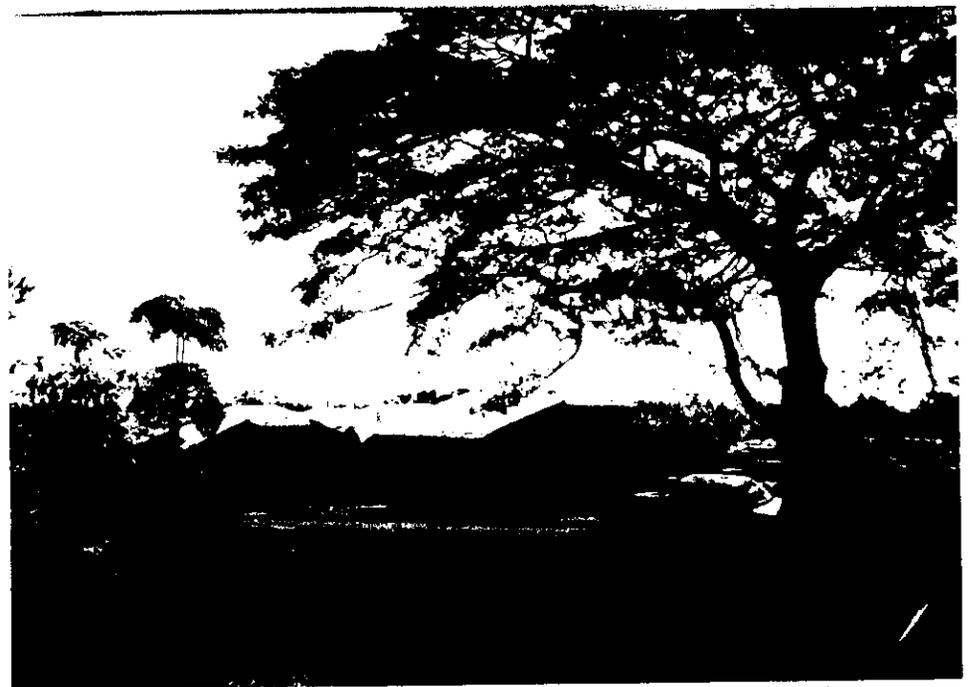
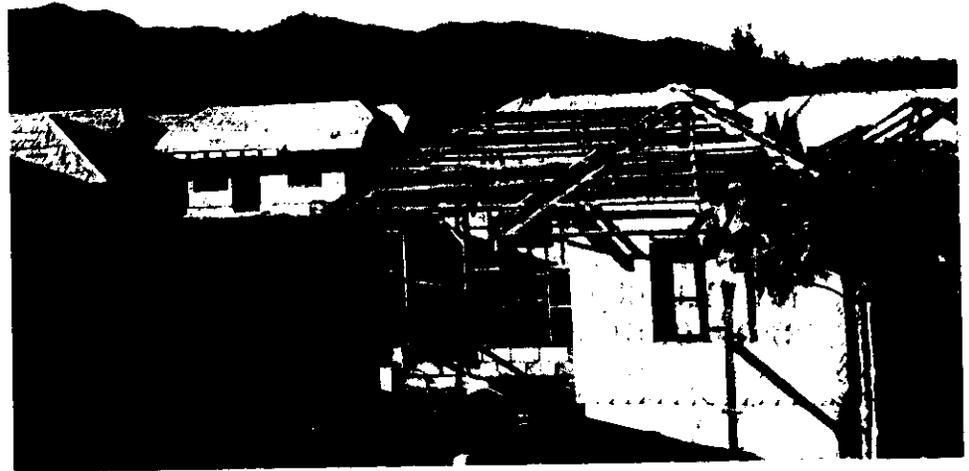
By: *Paulless*

250 Blks. No. 10,001-22,500 8/92
Printed by: Sampaguita Press, Inc.
707 Pres. Quirino Ave., Malate, Manila
BIR Permit No. H/92(NV)544-25 8/3/92





**Initial Construction Phase
of Viet. Village, Puerto Princesa
Palawan (Doc. CADP)**



JOINT VOLUNTARY AGENCY

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY

9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL (662) 205-4000 EXT. ODP, FAX: (662) 287-2337

FAX TRANSMITTAL SHEET

To: Mrs. Khuc Minh Tho

Fax Nbr: 703 204 0394

From: E. Hager, JVA/ODP at fax nbr (662) 287-2337

Fax Ref Nbr:

Nbr of Pgs: 1

Date: 24 January 1997

Ref:

CC:

MESSAGE

Dear Mrs. Khuc:

Thank you for your fax of 22 January 1997 in which you request statistical information relating to the processing of cases under the McCain Amendment. Unfortunately, JVA is unable to comply with this request. I suggest that you directly contact the Department of State, Bureau for Population, Refugees and Migration for this information.

Please note that the statistical report attached to your inquiry was not produced by JVA.

Sincerely,



Eldon R. Hager
Joint Voluntary Agency Representative
U.S. Orderly Departure Program

cc: Mitzi Schroeder

June 13, 1991

Chi Khuc minh Tho
7813 Marthas Lane
Falls Church VA 22043

Thăm Bà:

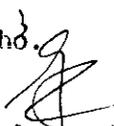
Mong Bà luôn vui vẻ trẻ đẹp và liú lo như thuở mình còn xuân xanh. Tôi dám chắc Bà vẫn còn trẻ đẹp và xi xon như ngày nào. Bà đi tôi gửi thư báo tin sắp đi thanh tra Bà ở Mỹ đó. Lâu lắm rồi tôi không biết Bà ra sao, nên phải lặn lội đường xa ghe về xứ Mỹ trên đường đi họp để tìm biết tình hình quán ta.

Trong tháng sáu này có một cặp vợ chồng Luật Sư. Ông ta và bà xa đi họp ở Washington. Ông ta là luật sư của người tị nạn và của CADP. Anh của ông ta là Associate Commissioner ở Immigration (chứng trình tị nạn). Thing thoang mình cũng nhờ ông ta làm giấy nơi giữa mình và chính phủ. Vì vậy mình muốn giới thiệu ông bà ấy với quán ta bên đó, để tiếp đón họ một chút cho họ thường đông báo mình nhiều hơn. Bà làm ơn, lo hộ tôi việc này. Nếu hai vợ chồng họ có liên lạc thì xin giúp đỡ đón tiếp được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

Họ là : Attorney and Mrs. Rene Sarmiento

Vai, hàng thăm bà và cầu mong bà vui tươi chỗ đơn gặp lại nhau. Lần này chắc lại được một cháu chèo nấu cấp tóc và những món chường làm li. Bây giờ Bà chắc xem hộp phim rồi còn đâu phải không? Tôi rất có nhiều chuyện thu thi với Bà. Hẹn gặp lại.

Thương nhớ.


Sr. Pascale Le Thi Trinh, PC

June 13, 1991

Dear Friends:

Greetings. I would like to inform you that will be travelling starting this month of July 1991. I have to meet some important people in Europe, visit my ailing widow sister in Maryland on my back to the Philippines sometimes in September 1991.

I would like to inform you about my travel schedule so that if you and your associates or others are available and eager to meet me for personal matters or for the refugee cause, you can get in touch with me at the following contact addresses:

SCHEDULE OF TRAVEL July 4 to September 15, 1991

1. **MANILA PARIS DATE JULY 6**
Address for correspondence : 140 Rue du Bac, Paris Tel (0033) 1-45481013
Length of stay : July 6 to July 14
2. **Other cities of Europe : July 14 to 19**
 - 2.1 c/o Professor Le Hung
189 Rue Vanderkindere , 1180 Bruxelles , Belgium
Office telephone : (02)346.0120
 - 2.2 c/o Mr Tran Huu Hai # 33 Trier St. Bruxelles 140
Tel # 02 230 6295
 - 2.3 Address in Geneva :
c/o Mrs. My Khuong Klaiber
La Cierne 1623 Semsales Suisse Tel (res.) (029) 85589
c/o Tram Anita B. Debora
Tel. (021) 3121512
3. **In the USA**
 - 3.1 July 20 to August 4, 1991
Address : c/o Mrs. Le thi Triem
392 North Summit Ave. Apt. 002
Gaitherburg MD 20877 Tel. 301-990 6872
 - 3.2 Sometimes in August : Marian Pilgrimage in Missouri
Minnesota
 - 3.3 August 12 to August 15, 1991 : Address c/o
Mrs. Dang thi Phuong 2476 Park Place Dr.
Gretna LA 70053 Tel 504 392 8852
 - 3.4. August 16 to August 25
c/o Sister Nicole Nguyen, DC
O'Connor Hospital 2105 Forest Ave.
San Jose CA 95128
Tel (408) 289 9215 or 249 2541
c/o Mai Nguyen
2736 Devonshire Ave. #4 Redwood City
CA 94063 Tel Res. 415 368 1283
 - 3.5 August 21 to Sept 25
c/o Mrs. Nam Tran
10812 Noel Suite #101 Los Alamitos CA 90720
Tel Res. 714 968 -5349

Best wishes and regards.

Sister Pascale Le thi Triu, DC



CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

210 Taft Avenue, Manila, Philippines
Tel. 50-09-13

June 9, 1989

Kính Chi, Thước Lính nhỏ
PO Box 5435, Arlington,
VA 22205-0635
USA

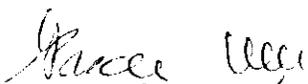
Lính Thước Chi:

Văn phòng chúng tôi xin gửi đến Chi và quý Hội lời cảm ơn chân thành và nhiệt tình của Chi đối với sự quan tâm tại Chi. Chúng tôi có như sau các phim sách như sau:

- Lành nguyệt kiếm vô ngần 15 cuốn
- Chuyện chứng minh 10 -
- Luân tha mộng 1 -
- Minh lân dân 19 -
- Lời dạ tăng yêu qua 12 -
- Sĩ biến một mình 2 -
- Tân người 1 -
- Tuyết tình ca Paris 1 -
- Tim bé nhỏ 1 -
- Khong tran lutra 3 -
- Nước mắt người đi 1 -
- Nước mắt trẻ thơ 1 -

Kính Chi vui lòng chuyển lời đến các chủ nhân các cơ sở thiện nguyện nơi trên, lời cảm ơn về sự đóng góp của họ trong việc trợ giúp đồng bào đang chờ đợi tại các trại tạm cư tại đây.

Cảm ơn tất cả bình an và thịnh vượng.


Sr. Pascale de Thị Triu, LC
C.A.A.-Inc. Director



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
 TELEPHONE: 703-560-0058

Arlington, ngày 3 tháng 6 dl. 1989

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
 NGUYỄN THỊ HANH
 NGUYỄN QUỲNH GIAO
 NGUYỄN VĂN GIỚI
 NGUYỄN XUÂN LAN
 HIẾP LOWMAN
 TRẦN KIM DUNG
 TRẦN THỊ PHƯƠNG

Kính g¹ởi Sister, Pascale
 Lê Thị Triu
 210 Taft Avenue
 Manila, Philippines

Th²ưa S³ở,

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
 President
 NGUYỄN QUỲNH GIAO
 1st Vice-President
 TRẦN KIM DUNG
 2nd Vice-President
 NGUYỄN VĂN GIỚI
 Secretary General
 TRẦN THỊ PHƯƠNG
 Deputy Secretary
 JYÊN THỊ HANH
 Treasurer

Theo lời yêu cầu của S⁴ở, Hội chúng tôi đã liên lạc các tiệm để xin một ít film Video để tặng cho đồng bào tại các trại tỵ nạn tại Philippines, kính nhờ S⁵ở vui lòng chuyển đến các trại tỵ nạn để đồng bào xem với lời cầu chúc đồng bào sớm được di định cư.

- Sau đây là danh sách các tiệm gửi tặng cho đồng bao:

TIỆM QUỲNH ĐẠO VIDEO, VIRGINIA:

- Lành nguyện kiêm vô ngân 15 cuốn
- Chuyên chúng minh 18 -

TIỆM OANH PHƯỜNG VIDEO, VIRGINIA:

- Xuân tha hưởng 1 -

TIỆM THƯỜNG XÁ ĐÔNG PHƯỜNG, MARYLAND:

- Tinh lân dân 19 -
- Tôi đã từng yếu qua 12 -
- Đi biển một mình 2 -
- Sản người 1 -

TIỆM MAXIM, MARYLAND:

- Tuyệt tình ca Paris 1 -
- Tim bê nạt 1 -
- Phong trần Natra 3 -
- Nước mắt người di 1 -
- Nước mắt trẻ thơ 1 -

Các chủ tiệm này cũng kính S⁶ở chuyển lời thăm hỏi đồng bào với lời cầu chúc nhiều may mắn.

Kính,


 Khúc Minh Thơ



CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

Founded by CBCP on September 1, 1975
210 Taft Avenue, Manila, Philippines
Tel/Fax 524-09-13

Ngày 6 tháng 11 năm 1997

Mrs. Khúc Minh Thơ
PO BOX 5435
Arlington, VA 22205-6635
USA

Thương thăm Bà:

Tôi đi như chạy giặc nên không thể liên lạc với bà khi đến các nơi khác. Chắc bà chán tôi lắm nhưng biết làm sao bây giờ. Ra khỏi vùng Hoa thịnh Đôn là bà phải mừng cho tôi vì còn lại đó tôi sẽ báo đời bà. May mà tôi không ở đó lâu, nếu không bà lại phải nấu chè nước dừa dài tôi ăn đêm như năm nọ. Càng về già càng phải sống vội vã vì hình như không còn đủ giờ để làm cho xong công.

Mọi nơi tôi đến tôi được đồng bào đón tiếp thật chân thành. Sau cuộc nói chuyện (lúc nào cũng kéo qua tiêu chuẩn giờ nhất định) tôi thấy được một sự cởi mở, một cái thở phào nhẹ nhõm của đồng bào. Có nghĩa là họ đã bắt đầu bị nhiễm may mà thuốc chưa đến kịp thời. Bà là một trong những người đã giúp đem thuốc chưa đến đức lúc.

Ông TS nhà ta có tài lượng gạt đồng bào vì đồng bào không có phương cách để điều nghiên. Mới đây ÔTS lại lên trên internet kêu gọi cộng đồng người Việt tiếp tục đóng góp để nhóm của ông tiếp tục tranh đấu cho số đồng thuyền nhân còn kẹt lại ở các nước kể cả VN? Không biết ÔTS có định đi dân cho tất cả mọi người trong xứ hay không?

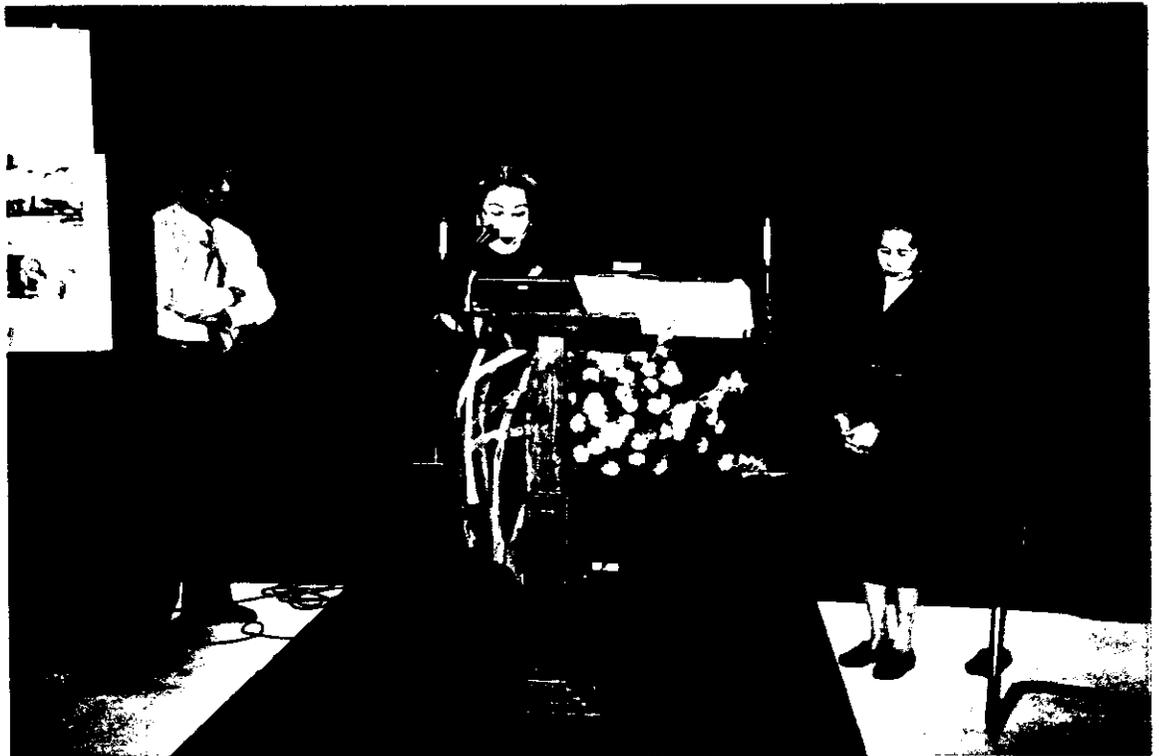
Tôi hy vọng bà không đụng độ ông ta. Ông ta có cách đánh rùng rú (bời nhọ, vu khống) đánh vào ai còn sống cho danh phận, cho con cháu thì đau chí tử. Phần tôi vì bất cần danh nên có bời nhọ thì cũng chỉ thế thôi nên các cú đánh của ông như đi vào khoảng không. Bao giờ có dịp bà hỏi thử ông ta sao lại tránh né tôi? Rất tiếc vì tôi thật muốn nhìn mặt ông ta để xem ông ta có thể ngó thẳng để nói lên mọi việc mà trước nay ông ta luôn nói sau lưng tôi. Rủi thay ông ta không cho tôi có dịp...

Vài hàng để nói lên lòng cảm mến của tôi đối với bà trong dịp thăm viếng năm nay. Tôi luôn luôn quý bà nhưng phải thú thật vào năm ngoái khi biên thư cho bà mà vào không thấy bà ra tay trùng trị ông T. tôi hơi bất bình và không hiểu vì sao bà lại đi vào quỹ đạo của ông T. Nay thì mọi việc đã rõ nên tôi rất mừng là bà thấy được sự thật và còn nhận ra người bạn già này. Tôi cảm ơn bà rất ưu tư lo lắng cho tôi và giúp chuyển đi của tôi thật thành công ngoài mong ước.

Thương bà nhiều và mong gặp lại bà tại làng VN hay tại quê nhà hay ở bất cứ nơi nào trên trái đất. Mình có số với nhau từ lâu rồi nên không thể bỏ nhau được phải không?

Thân mến.


Sister Pascale Le thi Triú, DC



CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

210 Taft Avenue, Manila, Philippines
Tel. 50-09-13

June 9, 1969

Kính thưa Chị:
Kính gửi Chị Như Linh Thò
PO Box 5435, Arlington,
VA 22205-0635
USA

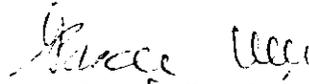
Kính thưa Chị:

Văn phòng chúng tôi xin gửi đến Chị và quý Hội Lối cảm ơn chân thành và nhiệt tình của Chị đối với sự giúp đỡ tại Phi. Chúng tôi có nhân dự các phim sách như sau:

- Lành nguyệt kiếm vô ngân 15 cuốn
- Chuyện chúng mình 18 -
- Muốn tha Hương 1 -
- Bình lân dân 19 -
- Lối đã từng yêu qua 12 -
- Sĩ biến một mình 2 -
- Sân người 1 -
- Quyết tình ca Paris 1 -
- Kim bô nát 1 -
- Khon trên Natre 3 -
- Lũc mặt người đi 1 -
- Lũc mặt trẻ thơ 1 -

Kính Chị vui lòng chuyển lời đến các chủ nhân các cô số thường mỗi trên, lời cảm ơn về sự đóng góp của họ trong việc trợ giúp đồng bào đang chờ đợi tại các trại tạm cư tại đây.

Mãi chúc tất cả bình an và thịnh vượng.


Sr. Pascale Bé Thị Triu, DC
CAAF-Inc. Director

Ngày 28 tháng 10 năm 1992

Thăm Bà Thảo:

Anh Khoa mang qua cho tôi hai bộ chứng. Cảm ơn bà nhiều quá. Lâu lâu tôi cũng cần giải trí để thanh thoa tâm hồn. Nếu không chắc cũng như mấy người HK, tôi ngày chỉ nghĩ tới người bị nạn đau thương. Cảm ơn bà nhiều lắm. Bao giờ có bộ Căn Long ngoài trời chi đó, nhớ tìm cho tôi nha. Tôi có người bạn sẽ qua đây vào tháng giêng tới 93. Đấy tôi đó chắc bà du giờ tìm cho ra.

Nghe tin anh Giới tôi buồn quá. Tại sao ở đời có làm chuyện trắc trở chỉ cho đời tâm tôi. Thấy anh ấy luôn sát cánh với bà tôi tưởng mọi chuyện tốt đẹp. Ai ngờ được những chuyện bất ngờ. Con chuyện tu nhân chính trị sang Phi cũng không đến nỗi tệ đâu nhe. Họ cần đi gặp, nhưng họ cũng cần trở lại đời sống văn minh. Chương trình chỉ điem văn minh cũng xài được. Như vậy qua bên đó họ không cần người hướng dẫn kỹ càng: biết đi bưu điện, đem tiền Mỹ, gọi điện thoại, đi nhà thương....

Con về Ông tuồng Ramos của chúng ta, thì khi cần mình sẽ làm phiên ông ta. Hiện giờ Ông có văn pháp luật của ông ta, là người cần kè nhất và có ảnh hưởng nhất đối với chánh quyền Phi hiện tại, là Ông Luật Sư Carpio có vợ Việt. Có Yên con rất trẻ và về đây từ 75. Có Yên này cũng rất thân với anh chị Luyen, Bao nhóm ADP hồi xưa. Con anh chồng của chị Hai Reyes nhà mình thì làm Secretary Phu Tá Tổng Thống về thông tin và báo chí. Thế là mình được hai người rất lực lượng phụ trợ khi cần.

Vai hạng thăm bà và nhớ bà chăm sóc bà chi của tôi. Thịnh thoang điện thoại cho bà ấy cơ dịp xỏ...tổ lòng. Bà nhớ giữ gìn sắc đẹp nha. Phải đẹp lão mới được. Nhớ vậy bà mọi còn dịp gặp lại tôi. Bà Cecile bây giờ ra sao? Con con gái cũng thi đậu, intership Board chi đó chưa? Bà có giờ thăm chị Sung Bill? Nghe tin mà Xuan vừa mất? Chia buồn dum mình. Thôi nhe, nhớ liên lạc.

Thương bà và nhớ nhiều.


Sister Pascale Le thi Triu, DC

192.10.22

Subj: Re: RBP's and ROVR
Date: 98-07-12 05:21:42 EDT
From: cadp@tri-isys.com (pasky)
To: Fvppa@aol.com

Dearest Tho:

How are you? I am glad that check with Shep Lowman about the ROVR. So there are no more chance for returnees to enjoy the ROVR... NDT still claim many things with the refugees trying to lure them away from being settled and succesful with local settlement. Is Lowman still supporting NDT? Is NDT still representative of the Vietnamese community in Washington and VA?

Keep me posted with what is going on there. Are Sung and Bill Fleeming back in Washington or still in Viet Nam? I heard that Bill is the Consul of US Embassy before the arrival of the ambassador. Did you hear that the Ambassador married a Vietnamese? Is she from inside or expat?

When are you coming over and see me? All your children are married I understand? What had happened to the one who wanted to enter the medical school? How many grand children do you have? Let travel and stop over in the philippines. YOu deserve good rest and relaxation. Best regards to anh chi Chau Kim Nhan.

Best wishes.

Sister Pascale Le thi Triu, DC

Fvppa@aol.com wrote:

>
> Dear Sister Pascale:
> We checked with Shep and he confirmed what you had thought, namely, ROVR is no
> longer available to the RBP's. We now understand that we must focus our
> efforts with you to lobby the government of the Philippines for a permanent
> and durable solution to the RBP's.
>
> We continue our prayers and we await your guidance as discussed in our last e-
> mail to you. We are ready to help any way we can and we will always support
> you.
>
> Love. Tho.

----- Headers -----

Return-Path: <cadp@tri-isys.com>

Received: from relay28.mx.aol.com (relay28.mail.aol.com [172.31.109.28]) by air12.mail.aol.com (v45.18) with SMTP; Sun, 12 Jul 1998 05:21:42 -0400

Received: from tri-isys.com ([208.160.76.36])
by relay28.mx.aol.com (8.8.8/8.8.5/AOL-4.0.0)
with ESMTMP id FAA05780 for <Fvppa@aol.com>;
Sun, 12 Jul 1998 05:21:32 -0400 (EDT)

Received: from default ([208.160.76.78] (may be forged))
by tri-isys.com (8.8.6/8.8.6) with SMTP id RAA12682

for <Fvppa@aol.com>; Sun, 12 Jul 1998 17:21:18 +0800
Message-ID: <35A94FB8.4DD9@tri-isys.com>
Date: Sun, 12 Jul 1998 17:07:20 -0700
From: pasky <cadp@tri-isys.com>
X-Mailer: Mozilla 3.0 (Win95; U)
MIME-Version: 1.0
To: Fvppa@aol.com
Subject: Re: RBP's and ROVR
References: <3b90951a.35a7bae5@aol.com>
Content-Type: text/plain; charset=us-ascii
Content-Transfer-Encoding: 7bit

Kênh gửi Cù Thuyên Nhân:

Sau khi cĩ tàn ChYnh Phi, nhiều thay ăoi ăor diên ra tuĩ chẻnh trửợng Phi vĂo thYng sYu 1998. Mĩt ă thay 1/2 cĩ trĩn ợng 1/2 ă 1/2 ăn thng tĩn nĩ viYc thay mĩt ă chức vị tuĩ cổ quan NBI lĂ cổ quan cũ nhiệ m vũ tẻm tĩ b ă t bở gian thửợng, buổn l ău hỏc buổn sợng ăn bắt hỏp phYp. Cổ quan năy trửợc ăay ăor giam cាំ mốt số ngửoi Viẻt khi cũ ngửoi Phi quen lổn ýu cាំ, nhất lĂ khi ngửoi Viẻt khỏng ăĩ khă n ợng sinh ngử ăề ăoi thouĩ với h, hỏc khỏng thău hiẻu lu ăt lẻ c n bãn.

Tuy nhĩn cũng cũ nhiệ thay ăoi cũ thẻ nguy huĩ ăn thuyệ nằn. Nghe ăau chYnh phi Estrada vẻ tỏn tẻng quyậ tỳ tr vĂ từ cYch cY nằn cũa mỗi bở trửợng ăn giao cho hà trản quĩn trong lnh vúc quĩn l cũa hà. Ngửoi lnh 1/2-0 cũa Bỉ ngo-i giao l; BT Siazon l; mĩt chuy ăn vi ăn ý ngo-i giao v; cĩ kinh nghiYm trong nhũ n ợm quạ Ngửi cũng lĂ ngửoi thàn tẻnh cũa TT Estrada Thĩ n n sau khi TT Ramos y ău, hi Ngo-i Giao l-i tĩp tĩc chũn b 1/2 l mĩt HiYp ợc vi ViYt Nam ý viYc giao l-i ă thuyệ nằn cũn lũ tũ Phi

Viẻc Bở Ngoũ Giao khỏng tha thiẻt cho phấp thuyệ nằn ở lũ Phi lĂ mốt thẻ tuĩ hiẻn nhiẻn. ChYnh BNG cũng vẻi Cao UY ra lĩnh gi Ừi tỏn biũ tẻnh cũa thuyệ nằn văo cũc n ợm 94-95 v; Yp dỏng chYnh sYch hăi hẻng b ă t buẻ n ợm 96. T ợ thYng 2 1/2 ăn thYng 7 n ợm 1996, Gi Ớo Hăi Ớ Ừ mốt rỏt nhiệ cũng sực trong viẻc thuyệ phỏc BNG Ớ Ớ ăn Hiip yẻc ngăy 17.7.96 cho thuyệ nằn hỏng cũc Ớ iẻu kĩn nhỏ tũ do Ớ i Ừi buấn b Ớn vă Ớ i hằ, Ớ Ừnh cũ Ớ i tam quac gia mă khẻi vẻ Ừi VN.

Thủc ra nậ Gi Ớo Hăi khắg kiắn nhĩn vă nhũn nhỏc, nậ TT Ramos khắg lổu tĩm ăn cũc thửợng thuyệ năy thẻ ch ă c ch ă n BNG ăor khỏng ăong ý ăi ăn HU thYng 7 n ợm 96. Dàn Viẻt khỏng hay biẻt ăn viẻc năy vẻ lực ăĩ dàn trẻ ăng giao ăng vẻ viẻc nhĩm Lavas tuĩn bở s cũ ănh cũ cho thuyệ nằn trong thYng sYu 96 rỏi thYng 12. 96.... GiY Ớ Hỏĩ ăor ăĩ chYnh quyậ Phi đoi ăa ăiẻm thửợng thuyệ tũ BNG ăn Phi Tọng Thỏng ăề sau ăĩ nằn vĩn thàn tẻn cũa TT Ramos ăor can thiẻp ăề BNG ăong ý ăi ăn HO vĂ cũ thYi ăĩ cũi mờ hỏn ăoi với Thuyệ Nằn.

Trửợc khi TT Ramos vẻ hũu, BNG ăor ăđ ngh Yp đũng cũờng bửc hỏĩ hửợng (CBHH) thay vẻ cាំ giăy phấp thửợng trợ mĂ tũ hỏn mốt n ợm qua CADP qua GiY Ớ Hỏĩ ăor nỏp ăđn thĩn nguyẻn. Dỳ ănh cũa BNG b GiY Ớ Hỏĩ khYm phY vĂ v ăn ăđng với cYc thĩnh ph-n cao c ỉp trong chYnh quĩn Ramos n ăn CBHH thYng t n ợm 1998 b Ừ hũy b Ớ. Ngăy 2 thYng sYu n ợm 1998, chẻnh TT Ramos ăor tuĩn bở với bY Ớ chẻ nhợ ý cho phấp thuyệ nằn ăũ đẻ thửợng trợ khi Ngăi gắ th ợm LĂng Viẻt Nam. Tuy nhĩn Ngăi ăor nhỏ lăm vẻ Ngăi cũi kY Quyậ Ngh H ănh PhYp cho phũ nự Viẻt Phi, cũn thuyệ nằn vạ cũră ăũ đẻ ăđ c ỉp tũĩ trong Quyậ Ngh ăĩ.

Hỏn mốt thYng nay hay sau khi biẻt ăũ đẻ dỳ trũ cũa BNG, GiY Ớ Hỏĩ lũ phải v ăn đũng mĩi phửợng phYp ngoũ giao, lĩn hẻ với nhiệ giai tẻng xỏ hỏĩ nhất lĂ cYc chẻnh khYch trong Thửợng Hư Ngh Vĩn, cYc bửc GiYm Mũc, cYc tũ Diẻn tỏn giY Ớ, bY Ớ chẻ ăề mĩi ngửoi k ău gài chYnh phđ Estrada hũy bở dỳ trũ cũa BNG vẻ CBHH khi hai BNG Phi Viẻt dỳ ă Ừnh kY mốt Thự ợc giao tră thuyệ nằn vẻ lũ Viẻt Nam trong cũc ỉp cYc Bở Trửợng trong thYng băy vĩa qua.

Cỏng v ăn ăđng ăor tĩn trĩn ăn lực quanh co vĂ gay cាំ ăn chợng tũi cũm thăy cũn trẻnh b ăy ăề mĩi ngửoi thỏng hiẻu vĂ quyậ tẻm khắn nguyẻn cho viẻc v ăn ăđng lăn năy ăĩ ăn giai ăou n kăt thẻc. Mĩt khYc chợng tũi cũng muổn biẻt tẻm ý cũa thuyệ nằn. Nậ h muổn ăũ đẻ ra vẻ trong cũờng bửc thẻ GiY Ớ Hỏĩ khỏng phắn ăoi ăề viẻc CBHH đĩn ra lĩm thĩm. Văĩ thuyệ nằn cho r Ừng nậ Ớ đoi CBHH khắg ch Ớng hà Ớ đoi Ớ Ừnh cũ Ớ i tam quac gia. Tỏcng lăi thậ năo ai biẻt Ớ đoi, viẻc quàn tràng lă thuyệ nằn cũ

phụng khiêu n-i) tr□t tú (kháng tham gia cYc sinh ho-t chnh trÙ, buán l□u, Y phiYn, cé b-c l; cYc t□t xflu kiAng cflm

tú Phi). Hĩ cĩ thè ấi mỗi người cũ thàn hứu người Phi bảo lãnh vẢ cũ nổi cũ trợ ọn ấnh, biệt quốc ngữ vẢ phong tục t□p quYn ấa phường.

Nậu muốn thờng trợ ch●c ch●n chợng ta phải chửng minh khơ n̄ng hời nh□p cớng ấớng ấa phường. Chợng ta khỏng thè sớng như du khYch, mừõn nhẢ tĩ nay ấày mai ấi, khỏng ừu từ ấấn cớng ấớng ấa phường. Chợng ta cũ lừu tâm ấấn người lYng giặng cả ViệT lán Phi, chợng ta cũ chửng minh ấi tinh thần từõng trở chừa? Phải ch̄ng chợng ta chỉ tưm xẢi tiặng Anh / Phi (bói) ấi ấề giao đch thờng má chử khỏng cũn am hiều v̄n hĩa ấu ấức ấa phường ấề mặn yu tòn tởng như mốt qu hửõng thử hai?

Thứ tỳ hị trong giới thuyận nhàn cũ bao người ấang tham gia buón l□u, bYn ấỏ la già, cũp giýt hiặp ấYp giựa người ViệT với nhau? Cĩ bao nhiêu người ấang t□n tộnh giợp ấở chia xÀ, kháng h; hiấp lậU đòng sú th□t thi, nguy thệ của đựn Phi ½l l; m giừ Khi cũ n-n ½i t-i mìn Nam, bao nhiẬu ngếi ½CE ra tay ½ng gp v; xem ½uy l; cệ hũ may m●n ½l ấYp lư àn tộnh của đản Phi ấớ ấỏi xử nhàn Yi với đản ta? Từ hai n̄m nay, chợng tởi ấớ nh□n yẬu cũ can thiYp nhùng xYp trìn trong cYc liẬn hY v; cYch xù sú kháng cáng minh/ hiậ hoẢ giựa người ViệT với nhau? Th□t ấYng buón nậu chợng ta cũ tiặp tục cũn ấửõng nầy thệ sỳ ừu Yi của đản ấa phường vẢ người ấớng hửõng ấỏi với chợng ta th□t lẢ phễ phứm. ấi lẢ chừa nũ ấấn sử mệnh mỗi người ViệT Nam tha hửõng trong công tYc cãm hóa vẢÊ quặng bở cũi ấẤp, toốt cũa đạn toặc Lực Việut.

ChYnh quậu Phi ấang cho ấiậu ngừn vậ số thuyận nhàn quặat tâm ở lư. Lán ấ̄ng kỷ thYng 10 n̄m 1996 chừa ấi cYc đự kiến chềnh xYc nhấ lẢ cũn số cYc tr em mớ sinh (cũn ấ̄ng kỷ) số thuyận nhàn ấớ l□p gia ấệnh với đản bản xử trong hai n̄m nay. Vệ v□y chợng tởi gửi mốt máu ấ̄ng kỷ mớ ấềnh k; m ấề mỗi gia ấệnh ấiậ vẢo vẢ hoẢn lư chọ CADP Manila (cho nhựng ai sớng ngoẢi vùng Palawan), nhựng người sớng tũ Palawan n̄n gửi máu ấi vậ LẮng ấề chuyền lĩn CADP_Manila. Chợng tởi cũn số liểu ấiậ ấi ấề gửi thõng k nầy cho Phi Tợng Thõng vẢ Bở Xả Hởi. Mĩ chi tiặ trong máu ấửõc lừu trữ tũ CADP đừõi đứng “m□t”. Xin ấớng bẢo giợp phọ biặn tởi ấa máu ấ̄ng kỷ nầy. Nậu khỏng ấi máu quế v cũ thè chấp lư hỏc xerox vẢ phàn phõi cho nhau. Hứn chĩt ấề nớp máu thõng k nầy vẢo ngẤy 25 thYng chềnh n̄m nay.

Cuốc v□n ấớng huy bị CBHH vẢ Cẩp Thừõng Trợ cho thuyận nhàn ấang ấửõc Thừõng Việu v; Phđ Tng Thắng b; n thỏ sau khi mĩt sả NghỪ Sx v; NghỪ S Pimentel biẬn tĩ yẬu cũu TT Estrada nẬn cũp cũ chặ thừõng trợ cho thuyận nhàn ngẤy 11 thYng tYm, 1998. Nhũ nh; bYc ½CE xem số hiYn đĩ đựn của L;ng ViYt Nam nĩ mĩt ½ng gp y v̄n hĩa xCE hỏi nhấ lẢ việc tham gia bảo vệ mớ sinh của đản LẮng ấớ nằng nh●c LẮng thẢ nh mốt cũng cũ quặng bY chYnh sYch đũ lch của thẢnh phố Puerto Princesa.

ấớng hẢo cũ thè ȳn tâm tiặp tục cuốc sớng lẦnh mứnh _____, giự gện hứnh phợc gia ấệnh vẢ cớng ấớng. Mong mỗi người tiặn triền trong việc hời nh□p v̄n hĩa ấa phường mĩc dù luôn cũ g●ng đuy trệ giY tr v̄n hĩa ấu ấức vẢ trYch nhiệm đản tộc. Chợng ta luôn nhớ cãm tư Thừõng ấặ trong cuốc sớng an cũ mớ vẢ luôn từõng trở giựa người ViệT với nhau cũng như giợp ấở người lYng giặng vẢ anh cũ em người Phi nổi qu hửõng thử hai cũa chĩng ta.

Nừõc Phi cũ lu□t cãm mang sớng, đùng sớng trở trửõng hớp cũ giặ phấp. Xin nh●c ấề ấớng bẢo lừu ȳ trYnh hẢnh ấớng cũ tộnh cYch phứm phYp gày thiệ hứ ấấn cY nhàn vẢ tũp thĩ ngếi ViệT Ởang trong tớnh trỨng bở an. Khi bứ bở bẻ ẻ bở cũ hoặ cũnh nắo, luán hỏi trYt to: (warrant of arrest) v; xin ọn lu□t ấ. Khi kháng hiểu cũ tiểng ½l ấa nhềnh cũ

Nhưng ai muốn cỵ tin tức cÚp nhÚt nĂn cho chĩng tái biểt sá hữp thõ hoOc oÙa chữ. Nhé
ãa chĩ ngừội quen cũng ãừõc. Trung thu n̄m nay nh±m ngĂy 5 thỖng mừội dừõng ích
(n̄m nhu.n). Nhé mua tĩng qu; cho trÀ em (trong nh; v; lỖng gĩng). HĩỖn t-i L;ng VN ẽ
lớp Viểt Ngự vĂo mừội ngĂy cũoi tuấn, xin nhó ghi tĩn cho cỖc chỖu theo hĩc lớp tiặng Viểt.
Thàn Ýi.

Sister Pascale Ỉ Th Trừu, D.C

Phi Luật Tân ngày 29 tháng 8 năm 1998

Kính thưa Quý Đồng Bào Hải Ngoại,

Kể từ ngày chính quyền Phi Luật Tân ký Thỏa Hiệp với Giáo Hội Công Giáo Phi chấm dứt chính sách cưỡng bách hồi hương đến nay đã hơn hai năm. Với sự đóng góp quảng đại của người Việt tị nạn từ nhiều nơi trên thế giới, Làng Việt Nam đã thành hình tại thành phố Puerto Picesa, Palawan. Thuyền nhân Việt Nam trong và ngoài Làng mới tổ chức lễ mừng Đệ Nhất Chu Niên trong dịp lễ Giỗ Tổ Hùng Vương vào tháng 4-98 (Dương lịch) vừa qua.

Dù phải trải qua kinh hoàng của biến cố cưỡng bách hồi hương, Thuyền nhân Việt Nam tại Phi (TNVN) đã vươn vai bắt đầu lại cuộc sống mới. Cho dù đang sống trong Làng hoặc tản mạn làm ăn khắp nơi trên đất Phi, hầu hết TNVN đã đủ sức tự lực tự cường. Một số nhỏ vì già yếu vì bệnh tật không thể tự lo đang được dân Làng góp phần săn sóc trong tinh thần tương thân tương trợ. Làng Việt Nam được chính quyền Thành Phố Puerto Picesa và Tỉnh Palawan cũng như du khách từ nhiều nơi khen ngợi là một Cộng Đồng Kiểu Mẫu. Thị Trưởng và Tỉnh Trưởng của chính quyền địa phương đã công nhận TNVN là cư dân địa phương chính thức.

Trong tiến trình phát triển, Làng đã thu hoạch được một số trái Thanh Long đầu tiên trước sự chứng kiến của đại diện cơ quan du lịch, quan khách và Đức Giám Mục Pedro Arigo. Trong tương lai gần đây, khu vườn cây ăn trái tại Làng sẽ là một trong những điểm thu hút du khách muốn biết các loại trái cây Việt Nam. Ngoài Thanh Long vườn còn có ổi xá lị, nhãn, mận. Làng đã trở nên thật xanh sau hai tháng mưa. Các luống đậu xanh giữa khu vực Đền và Chùa Vạn Pháp bắt mưa đã rục mầu xanh phản ánh nét sống vươn lên của Làng.

Một trong những ưu tư hàng đầu của TNVN tại Phi vẫn là vấn đề thường trú. Đầu tháng 6 vừa qua, trong dịp viếng thăm Làng, nguyên Tổng Thống Fidel Ramos tuyên bố với dân Làng và sau đó với báo chí trong và ngoài nước rằng ông đã ban Chỉ Dụ Hành Pháp cho TNVN được hưởng quy chế thường trú. Tuy nhiên, trong văn bản của Chỉ Dụ 479 không đề cập đến thuyền nhân ngoại trừ số gia đình Phi Việt. Cơ quan CADP đã cấp tốc đặt vấn đề về sự bất nhất này với chính quyền Tổng Thống Ramos để yêu cầu họ tu chỉnh để bao gồm cả TNVN. Tổng Thống Ramos đã bãi nhiệm trước khi thực hiện điều này.

Giáo hội được tin trong kỳ Hội Nghị các Bộ Trưởng Ngoại Giao tại Đông Nam Á vừa qua, Nội Các mới của Tổng Thống Estrada thương thuyết với chính quyền Việt Nam để một lần nữa cưỡng bách hồi hương TNVN. Tuy tin này có nhiều điểm vô lý vì vi phạm Thỏa Hiệp giữa Giáo Hội và chính quyền, Giáo Hội đã cấp thời lên tiếng phản đối để ngăn chặn mọi dự trù có thể làm thương tổn đến sự an cư của thuyền nhân. Đồng thời một lần nữa Giáo Hội kêu gọi vận động Tổng Thống đương nhiệm Estrada ban Chỉ Dụ Hành Pháp cho Thuyền nhân quy chế thường trú để thành toàn Thỏa Hiệp và chấm dứt mọi lo âu cho thuyền nhân.

Cuộc vận động lần này bắt đầu hơn một tháng nay. Hội Đồng Giám Mục Phi lần này đại diện bởi Đức Hồng Y Ricardo Vidal, người được TT Estrada kính nể nhất hiện nay đã viết thư yêu cầu TT Estrada chấm dứt mọi ý định cưỡng bức hồi hương và cho phép TNVN hưởng qui chế thường trú. Nhiều Giám Mục trong đó có Đức Cha Ramon Arguelles, Gabriel Reyes, Các Bề Trên Dòng Tu Nam Nữ, nhiều Nghị sĩ và Dân biểu Quốc Hội Lương Viện, các Bộ trưởng, Tỉnh trưởng và nhất là chánh quyền địa phương Palawan đã ra quyết nghị yêu cầu tân Tổng Thống cấp qui chế thường trú cho TNVN và thực hành lời tuyên bố của cựu TT Ramos trước khi Ngài rời chính trường.

Lần này cuộc vận động mang một màu sắc khá đặc biệt. Biết được chánh phủ Estrada không thích có những can thiệp quốc ngoại trong chánh sách nội địa nên Giáo Hội đã khơi động cuộc vận động qua các thân hữu và ân nhân người Phi trong và ngoài nước. TT Estrada ưa thích dùng quốc ngữ Phi nên Giáo hội đã thực hiện những chương trình vận động quốc nội qua báo chí và các Hội Đoàn phi chánh phủ xin họ lên tiếng trợ giúp. Đã có những đáp ứng rất tích cực đối với cuộc vận động này.

Hiện nay chánh quyền đã yêu cầu Giáo Hội qua Cơ quan CADP ngồi vào bàn hội nghị sau khi có quá nhiều phản ứng ủng hộ thuyền nhân. Vào ngày 14 tháng 9 tới đây sẽ có cuộc họp giữa Cơ Quan CADP và đại diện chánh quyền gồm hai cựu Đại sứ Bộ Ngoại Giao, Thứ trưởng Bộ Tư Pháp, Giám đốc Sở Di Trú, Thứ trưởng Thương Mại và Công Nghệ, và Bà Thứ trưởng Bộ Xã Hội. Cuộc Họp sẽ diễn ra tại Đại học Santa Isabel cũng là trung tâm hoạt động chính của Cơ Quan CADP từ 23 năm nay.

TNVN đã được thông tin và mọi người đang vận động thân hữu người Phi lên tiếng yêu cầu chánh quyền cho họ thường trú. Trong dịp này, cơ quan CADP và Giáo hội

nhắc nhở TNVN cố gắng kết chặt niềm thân ái với dân bản xứ và chứng minh tinh thần tương trợ Phi-Việt qua mọi liên hệ thương mại, xã hội chân thật và công minh. Đầu năm nay khi miền Mindanao (Nam Phi) bị hạn hán và đói khổ, CADP đã phát động chiến dịch quyên góp giữa các thuyền nhân để cứu trợ người bạn Phi. Công việc này đã được báo chí Phi chú ý và ghi nhận. CADP đã tổ chức các lớp học tiếng Phi và thể hiện chương trình Bảo vệ Môi sinh cũng như tái biến rác rưởi để chứng minh cố gắng tham gia chương trình thăng tiến địa phương. TNVN cũng được cổ vũ và nhắc nhở sống trong sự hòa hoãn và tránh những sinh hoạt phạm pháp.

Chúng tôi xin quý Đồng Bào Hải Ngoại một lần nữa tiếp tay với chúng tôi trong công việc vận động cho TNVN được quy chế thường trú tại Phi. Trong giai đoạn vận động hiện tại, xin quý vị nhờ những thân hữu người Phi từ hải ngoại viết thư cho TT Estrada xin ngài ban quy chế thường trú cho thuyền nhân. Một khi hoàn cảnh thuận lợi cho sự vận động trực tiếp từ người Việt Nam Hải Ngoại, chúng tôi sẽ báo tin và xin quý vị trợ giúp cho.

Kính chào và cầu chúc Ân Nhân và Thân Hữu luôn đầy tràn phúc lộc của Thượng Đế.

Sister Pascale Lê Thị Triú, DC
CADP-CBCP

Đính kèm địa chỉ của Tổng Thống :

His Excellency Joseph Ejercito Estrada
President
Malacanang Palace, Manila, Philippines
Fax No 63-2-735-8006 or 63-2-832-7548



Republic of the Philippines
PROVINCIAL GOVERNMENT OF PALAWAN
Puerto Princesa City

Salvador P. Socrates
GOVERNOR

January 9, 1997

SR. PASCALE LE THI TRIU, DC
CADP, Director
P.O. Box 100
Puerto Princesa City, Palawan

Dear Sister Pascale:

Happy New Year! I hope you and your staff have had a wonderful holiday.

Recently, it was brought to my attention an English version of a notice from Mr. Nguyen dinh Thang which was written in Vietnamese originally. Directed to the (Vietnamese) boat people in Palawan, the notice addresses a few issues, one of which is the mercury contamination in the Honda Bay area. It also mentions that one volunteer from LAVAS has worked with our office to help detoxicate the Honda Bay area and I, myself, have instructed the local government to search for a new relocation site for the local residents and the Vietnamese boat people. As the Governor of Palawan, I need to clarify some points in this regard.

First of all, we are fully aware of the mercury contamination issue; it is not really as bad as described in the notice. Over the years, there have been only 4 victims at different locations that were diagnosed as being affected by the presence of mercury in the Honda Bay area. Furthermore, the area where the Viet Village is being constructed was certified by ELAC to be free from any contamination last August. As such, you should not be overly concerned with health-related problems in the area where you are building your village. There was no need and I did not instruct the local government, to search for another location for the new Vietnamese resettlement center because of the mercury contamination issue. My instruction was more for additional space in case an additional area is needed for agriculture outside of Puerto Princesa City.

A

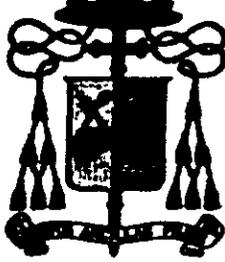
Secondly, there are actions dealing with environmental threat that have been proposed. Mr. Tran Quang Nhan, the volunteer from LAVAS did visit our office briefly. Without being rude to Mr. Nhan, he volunteered to request assistance from Foreign Government to help resolve whatever can be done about what maybe found after extensive research on the Honda Bay problem.

I trust that your village construction is going well, and we sincerely wish you best of luck in making your dream a reality. Should you need any assistance, please do not hesitate to contact us.

Yours truly,

Paul P. Socrates

SALVADOR P. SOCRATES



BISHOP'S OFFICE

Military Ordinariate of the Philippines

AFP Ecumenical Bldg., Camp General Emilio Aguinaldo
Quezon City, 1110 Philippines

Tel. (02) 911-5666
(02) 911-4044
(0912) 308-2974
(0918) 807-4392
E-Mail <rca@misa.irf.ph.net>

From the desk of:

Bishop Ramon C. Arquielles, DD

Titular Bishop of Ros Cr 
Military Bishop

NEW YEAR'S MESSAGE

February 7, 1997

On the occasion of the celebration of the Lunar New Year, I have the great pleasure of greeting all our Vietnamese brothers and sisters in the developing community in Sta. Lourdes, Puerto Princessa City, Palawan. May these sincere and cordial greetings likewise reach all the other Vietnamese everywhere as well as those of whatever nationality who genuinely care for the remaining Boat People in the Philippines, sharing their dream of becoming truly free and productive members of this very needy, insignificant but friendly country.

I have long contemplated to communicate with all of you if only to clarify many issues surrounding this extraordinary fact of a group of aliens accepted willingly by a poor nation to remain -- temporarily or for always-- within its confines. The temporary or permanent sojourn of the foreigners depends not on the limited hospitality of the local citizens but on the willingness of the aliens to totally integrate to the host community or not. From the very beginning, apart from some adverse sectors in government, the Vietnamese Boat People were received with open hands by the Filipinos, who did not even realize where these strangers came from. They were never discriminated against. They were simply seen as people in need of our meager but nevertheless human and Christian assistance.

The Catholic Church in the Philippines has from the very start of the Indochinese refugee problem, responded with the ordinary folks to feed, clothe and give shelter to the mostly dying Boat People who ended their sea odyssey in Philippine shores. The CADP, which is the Church NGO founded by the Catholic Bishop's Conference of the Philippines, started as an agency to serve the needs of the Indochinese wives and children of Filipino Overseas Workers and Soldiers brought to this country by Philippine Navy ships after the fall of Saigon. It expanded its activities in the various ways of ministering to the boat people even before UNHCR had come into the refugee reception in the Philippines. In the aftermath of the UNHCR-sponsored Comprehensive Plan of Action (CPA) that aimed to erase all traces of the unfortunate Indochinese war and end, by June 1996, the two-decade-long refugee problem, and --in the unique case of the Philippines-- with the signing of the Memorandum of Understanding with the Ramos government for the Church's take-over of the assistance to the remaining Vietnamese Asylum Seekers, the CADP is given again a primary and wider role in the Church's service of the Boat People. Two very important achievements are

highlighted by the Church-Government Agreement, namely, first, the commitment of the government that *no forced repatriation* will ever be adopted thenceforth *within Philippine territory*, and, secondly, that the *Church will administer* the Vietnamese Settlement (PFAC and any mention of camp and its implications are deliberately discarded) *according to the principle of progressive self-reliance*. It can be said loud and clear that based on the most exalted level of human and Christian conduct, we have asked and obtained that the remaining Vietnamese refugees—or asylum seekers, whatever they call them-- are to be treated like any Filipino for as long as they are with us. Given the necessary legal requisites, quietly being studied, they can avail of the benefits accessible to citizens. Presently they can legally reside and travel anywhere in the country with a CBCP ID, engage in work, and study in whatever level. Provided they are law-abiding citizen causing no trouble to the local population and to their own community, they will be respected like any resident of this country.

Last August I was invited to talk to great crowds in six major cities of the USA in fourteen days. I was overwhelmed by the eagerness of many to be part of the planned Little Vietnam in the Philippines. Before I left for South America for meetings in my capacity as Military Bishop, I was told that a total of US\$1.3M have been raised to realize the planned Vietnamese Village in Palawan and the projects intended to make the Vietnamese not only self-sufficient but also contributive to the betterment of the poor host country. I would like to thank the countless Vietnamese overseas who have pledged and started to support our humanitarian efforts.

Unfortunately, in the midst of this success and signs of solidarity, some distressing signals reached and upset the asylum seekers and certain well-meaning supporters. These rumors, I must confess, have demoralized many Filipinos, like me and the good WESCOM General, who have invested a lot of ourselves on behalf of the remaining boat people without expecting anything in return. General Guillermo Ruiz, the '*no-forced-repatriation*' general, and myself—and who knows how many other Filipino government or Church personages-- have received reports that belittle the importance or need of the planned project. Furthermore, it is alleged that the remaining Vietnamese Asylum seekers have been assigned an unsafe place to settle in.

I am taking this opportunity to publicly answer some veiled accusations if only to tell the world that the Filipino people have accepted with human and Christian love the boat people without expecting anything except the realization of the hope that they might feel at home with us as long as they are on Philippine soil. We pray and hope that no harm, physical or psychological, may afflict them neither from the hands of Filipinos nor from the hands of their fellow-Vietnamese. On the contrary, we hope and pray that the Vietnamese community will manifest their eagerness to add to the goodness they have been shown by Filipinos.

Some remarks are circulating that there is no need for the Viet Village in Palawan, first because some agencies in the USA can obtain the resettlement of the remaining Vietnamese Asylum Seekers in a third country. Secondly, the Vietnamese asylum seekers, after all, may go and reside anywhere in the Philippines.

The Philippines will be happy if all the asylum seekers who seek freedom and greater economic opportunities will be able to go to the USA, Canada or Australia. Even while the Church organizes the remaining Vietnamese to build a community in Palawan, it will continue to help --and it does-- search for opportunities for them to resettle elsewhere, mainly on the ground of family reunification. Canada and Australia have positively responded to the Church's appeal in favor of the Vietnamese Refugees re-opening the possibility for family reunification in the near future. The USA, on the contrary, have continued to maintain that the official stand of the State Department is for the Vietnamese to return home and process their immigrant visa from there. We cannot know precisely when anyone --and much less all-- of the remaining asylum seekers will be able to resettle elsewhere. They have waited for years. They are still here. They may wait for more years. Some might decide to go back to Vietnam when the situation there will have improved. Others might wait forever. Surely their children, born in the Philippines, --or they themselves-- may choose to remain and become Filipino citizens when this will be possible. In the meantime, whether it be for a year or ten or fifty or a hundred, the Philippine government has agreed to let the Church help them settle in a place where they can progressively be self-sufficient and productive together.

For their own safety and for better coordination with the Church and with the concerned government agencies --not for discrimination nor limitation of their freedom and movements, but for respect and promotion of their human rights-- the Church and the government officials deemed it necessary to keep them together as a community. The approved decision to give them an in-built internal security, entrusted to the duly elected Vietnamese leaders themselves, is a rare concession allowing the Vietnamese a certain self-determination for the preservation of their own honor, traditions and practices without getting into conflict with the local people. Of course, serious infractions, like engaging in the traffic of prohibited drugs, will be treated with all the force of Philippine laws. But we want the Vietnamese to police their own ranks and keep them out of illicit activities. This is also to save the Vietnamese people from bad publicity. Let us not allow the time to come when --due to criminal and other illegal activities detrimental to the life and security of local people-- the Philippines would regret having assisted the Vietnamese refugees. ~~It is hoped that~~ time will never come when our good deeds today would tomorrow be considered a woeful blunder.

Instead, as of today, the Filipinos, especially in Palawan, and the Church in the Philippines hope that the Vietnamese Village will be a tourist attraction of Puerto Princess. We want that even if all the Vietnamese will have left, the place will remain a monument to an eternal friendship. The piece of land meant for the use of the Vietnamese community is destined to become an ecological park for ~~always~~ as long as the Philippines exist. Of course, the Vietnamese families who will have used and developed a sector of the land may someday own that land, when they will have legal capacity to do so. But it may never be sold to others so that the FIL-VIET-Friendship objective of the whole place will forever be preserved.

The idea of the Vietnamese community has also a far-reaching purpose. The Church would like this to become a model for the disaster victims of Mount Pinatubo so that these internal refugees may decide to form similar communities, become self-reliant and not be a continuous burden to the insufficient national assets. The resettlement and livelihood projects that similar communities can have will cost less than the mega-dikes that are being built and re-built to stop the onslaught of lahar.

Another veiled accusation is that the Vietnamese Asylum Seekers are being placed in an ecologically disastrous location along Honda Bay. While it is true that there has been an issue regarding Mercury pollution in Honda Bay, the news has been overblown. Honda Bay is a huge area. Contamination has not covered the entire area. The Philippine government has not requested any foreign individual to solve this problem. We have sufficient Filipino experts on that line inspite of our limited resources. The Governor of Palawan has not instructed at all any search for new location for the local residents and the Vietnamese Boat People. If there will be problems on this matter, we will not be ignorant nor unmindful of these things. The Church is the prime mover regarding the Vietnamese Village. We consult the proper local leaders and experts. We should and we are the first to know what difficulties we may encounter and what steps to take.

Allow me to state it clearly that we, Filipinos, care very much for anyone threatened by any disaster or trouble. We saved the Boat People from the cruelty of the sea. We opposed forced repatriation in a way that no other nation in Asia did. We offered freedom to Vietnamese asylum seekers who were practically herded like prisoners without rights by the UNHCR and our government in the many refugee camps including the PFAC. After doing all these are we to endanger our Vietnamese brothers and sisters by exposing them to mercury poisoning? We did not risk our own heads to save the strangers only to imperil them accidentally or deliberately to deadly contamination. Let me assure everyone that the Vietnamese are treated as best as possible, just like Filipinos. Which means unfortunately that they share --as long as they are here-- our limitations. Possibly, we are able to offer them a better life than if they had remained in Vietnam. At least they are free. But admittedly we cannot offer the 1500 foreigners convenience better than --and at the expense of--our 65 Million poor Filipinos. Of course we cannot --and we will never be able to-- give them the complete external comfort of the reputed Western paradise.

Pardon my verbalizing the following ~~rather strong~~ words. Our country has generously hosted the American Military Bases for almost fifty years. We remain grateful to the USA for teaching us the value of freedom. We however decided to show them the exit, not only because their continued presence did not guarantee moral and political security for our sovereign nation. We decided they should go because, besides making it appear that our future depended on the USA, the American Government was dictating what the sovereign Filipinos should do. The whole world saw that the Philippines refuse being dictated by outsiders like the UNHCR and chose to desist from the UNHCR-sponsored anti-humanity act called the CPA. Now that the Philippine government, the Filipino People, the Church in the Philippines and the Catholic Bishops Conference of the Philippines have freely adopted the Boat People, we pray that we will not be dictated upon ~~by outsiders~~ by outsiders on what to do with them. Everyone acknowledges that the Philippines have done a great humanitarian and Christian act on behalf of the 1500 Vietnamese Asylum Seekers. Please trust the Philippines to continue to deal with them in a humane and Christian way. Please don't give the Philippine government reason to tell the Church in the Philippines that ~~accepting responsibility for the Vietnamese has only~~ increased the number of unwelcome interference in the internal affairs of our free country. Next year we will celebrate the centenary of the Philippine Revolution. *We Filipinos are very sensitive about our sovereignty.*

Forgive me if I dare express my sentiments that much of the controversies aired so far are mere intra-Vietnamese discord. This is something we prefer should be reduced to the minimum in our most longed for Vietnamese home in the Philippines. Many well-intentioned Filipinos --in the government and in the Church-- who care very much and selflessly for the Asylum-Seekers are affected, caught in the cross-fire, discouraged. I beg those who are genuinely concerned for the 1500 Boat People in the Philippines, please preserve us from more troubles. *Help the Vietnamese Village in the Philippines to succeed.* We are a peace-loving people. We want the Vietnamese brothers and sisters likewise to enjoy our peace and tranquillity. That is the only favor I would like to ask of all who can do something about the situation. Please spare our beloved Philippines from even the most private wars. On the contrary, we are most willing to share with all --including the Vietnamese homeland-- our peace, our friendship, our concern for the good of humanity no matter what nationality, race or religion, our smile in the midst of want.

To all our supporters everywhere, to all freedom-loving peoples, to those who have encouraged us in the little contribution we have, by God's grace, accomplished for humanity in the person of the Vietnamese boat People left in the Philippines:

A Happy New Year to YOU!

CUNG CHUC TAN XUAN!!!

Let us continue together to work for the welfare of humanity. Let us join hands and walk towards the right path for a better future, namely the path of peace and solidarity.



Bishop Ramon E. Arguelles, DD
February 7, 1997

Tin Tức ... Tin Tức ... Tin Tức ...

Tin tức từ Palawan qua Au Chuan

TIN TỶ NAN - PALAWAN PHI LUAT TAN. - Gần đây, một số báo chí và đài phát thanh của người Việt vùng nam Cali đã công kích Ủy Ban Cứu Người Vượt Biên (Boat People SOS) và Ủy Ban Trợ Giúp Pháp Lý cho Thuyền Nhân VN (LAVAS). Hai tổ chức này bị cáo buộc đã làm trở ma giao, không ăn được thì phá thối, chống giải pháp lập làng VN tỵ nạn tại Phi Luật Tân cho những thuyền nhân không chịu hồi hương, phá hoại công cuộc gây quỹ cho Hội-Đông Giám Mục Phi đờ thực hiện giải pháp này, sách động thuyền nhân gây rối trật tự trong trại Palawan, tạo hiểm khích giữa các tôn giáo, đối gạt cộng đồng người Việt hải ngoại...

Để trả lời những cáo buộc trên, Tiến-sĩ Nguyễn Đình Thắng, chủ tịch Boat People SOS và Luật-sư Nguyễn Quốc Lân, chủ tịch Lavas đã gọi thờ giải thích kèm những chứng liệu đến các vị lãnh đạo tôn giáo, cộng đồng Việt và cơ quan truyền thông, cho rằng những tin tức xuyên tạc đều do Soeur Pascale Lê Thị Trinh và những người thân cận của Sò ở Hoa Kỳ tung ra nhằm triệt hạ uy tín của Lavas và Boat People SOS là hai tổ chức đã tích cực giúp đỡ thuyền nhân VN từ nhiều năm qua, gây được thiện cảm và tín nhiệm của đồng bào thuyền nhân và cộng đồng.

Theo LS Lân và TS Thắng thì LAVAS và BPSOS đã ủng hộ giải pháp Phi Luật Tân ngay từ khởi đầu, đã liên lạc với Bộ Ngoại Giao, Quốc Hội, các Dân biểu Nghị sĩ Hoa Kỳ - Phi, xin hỗ trợ. Khi được chính phủ Phi chấp thuận, ngừng cường bách hồi hương và giao trại Palawan cho Hội-Đông Giám Mục thì LAVAS & BPSOS đã đưa đề nghị với Hội-Đông gây quỹ (trust fund) và kêu gọi cộng đồng Việt, các tổ chức Quốc tế đóng góp.

Soeur Pascale là người điều hành cơ quan CADP (Center for Assistance to Displaced Persons) đại diện HDGM để giúp đỡ thuyền nhân tại Palawan. Theo TS Thắng và LS Lân thì Soeur bất mãn vì BPSOS và LAVAS đã nêu các vấn đề :

- Kiểm soát tài chánh để tránh lãng phí hay bị lạm dụng, chỉ chuyên tiền viện trợ cho những nhu cầu chính đáng của thuyền nhân tại Palawan, không nên giao hết tiền quyền góp cho HDGM Phi, phòng khi cần giúp đỡ thuyền nhân tại các trại khác, như Sikiew ở Thai Lan.
- Xét lại di dân lập làng vì còn nhiều thay đổi : nhiều đồng bào - qua thỉnh nguyện thư nhờ Ni-cô Diêu Thảo, Hội Thánh Tin Lành, Linh Mục Nguyễn Trọng đạo đạt - bày tỏ nguyện vọng không muốn sống tập trung trong khu vực xa xôi hẻo lánh mà chính phủ Phi và CADP dành cho, khiến đồng bào hồi tưởng hình ảnh khu kinh tế mới nơi quê nhà mà đồng bào đã liều chết trốn thoát. Một số đồng bào chỉ muốn tạm trú tại Phi để chờ di định cư ở để tam quốc gia, số khác thì muốn kéo dài một thời gian, đi làm kiếm chút vốn trước khi hồi hương. Như vậy không thể biết rõ số người muốn cử ngụ mà lập làng.
- Số thuyền nhân hiện nay cần sự giúp đỡ của giáo hội khoảng 400 hay 500 chứ không phải trên dưới 2000 như đã phổ biến.

- BPGOS chiết tính, căn cứ trên những số liệu của Cao Ủy Ty Nạn và của Westcom, tổng số chi phí chính đáng cho thuyền nhân trong hoàn cảnh tồi tệ nhất - đến tháng 12, 1996 không lên quá 300,000 đô-la. Con số thực sự có thể thấp hơn rất nhiều. Số tiền viện trợ được, theo tin của báo Người Việt số 3/9/96, thì riêng tại Cali khoảng 1,300,000 đô-la, mà Hội-Đồng Giám Mục chỉ đưa ra nhu cầu 500,000, số thặng dư các ban tổ chức gây quỹ nên giữ lại trong các quỹ cứu trợ do họ lập.

- Thuyền nhân thân thiện Soeur Pascale, thay vì giúp đỡ bảo vệ thuyền nhân thì lại tiếp tay với Bộ Tư Lệnh miền Tây của Quân đội Phi trong hai đợt hành quân ào ạt lùng bắt trẻ em không thân nhân để cường bách hồi hương vào tháng 8 năm 1994 và tháng 2, 1996.

- Nhiều thuyền nhân không muốn sống dưới sự điều hành của Soeur Pascale nhưng không dám nói ra, sợ bị nhân viên "an ninh" hành hung, trả thù, phải trốn khỏi trại Palawan rangeloại tự kiếm sống.

- Soeur Pascale có thói quen nói sai sự thực, dùng dùng nhiều chuyện và miệt thị những người bất đồng ý kiến với Soeur. Ni-cô Diệu Thảo, đại diện Giáo Hội Phật Giáo Thống Nhất bị Sở la mắng áp đảo vì đã trình bày tình trạng thiếu thốn trong trại Palawan và chuyển đạt nguyện vọng thuyền nhân không muốn sống trong Lãng VN. Sở vụ không Linh mục Vũ Đạo về VN liên hệ với cán bộ CS, vụ không một nữ thiện nguyện Mỹ-dã giúp đỡ thuyền nhân VN từ 1992-đến Palawan giả làm hôn thú với một thuyền nhân, vụ không một phụ nữ Việt trong việc phân phối thuốc men do chính phụ nữ này đem đến tặng thuyền nhân v.v....

GHI CHÚ: Trước đây chính phủ Phi Luật Tân cũng như chính phủ các nước-Đông Nam Á quyết định hồi hương tất cả thuyền nhân VN. Hội-Đồng Giám Mục Phi đưa ra đề nghị giải pháp đình cử tại chỗ, lập Lãng Ty Nạn VN tại Phi cho những thuyền nhân không muốn hồi hương. Boat People SOS và LAVAS có ý định lấy Phi Luật Tân làm kiểu mẫu để áp dụng giải pháp này cho các trại khác trong vùng.

TIN TY NAN - SIKIEW THAI LAN. - Ngày 29/6/1996 một lực lượng từ 2500 đến 5000 quân đội, cảnh sát Thái Lan vỡ trang dây dù đã bao vây khu A trại Sikiew từ sáng sớm. Khu A là nơi giam giữ khoảng 1000 thuyền nhân đã từ chối không chịu ký tên xin "tự nguyện hồi hương"

3 giờ 30 sáng, trong khi thuyền nhân đang đọc kinh, lực lượng Thái xông vào. Ít nhất khoảng 30 thuyền nhân bị họ đánh đập một cách tàn bạo. Anh Nguyễn Ngọc Châu bị họ đánh chết. Khoảng 20 thuyền nhân, trong đó có cả phụ nữ tự rạch bụng để phản đối. Lực lượng Thái lôi bừa những người này, mặt và bụng ụp xuống đất, nhiều người tạo cơn cảm trong bụng với máu me tuôn tràn.

Thị hải anh Nguyễn Ngọc Châu bị mang đi. Còn một người nữa bị đánh chết, tên họ chưa được xác nhận.

7 giờ sáng, khoảng 160 thuyền nhân bị áp tải ra khỏi trại, kể cả những người bị đánh trọng thương, băng bó sơ sài tại phi trường rồi bị khiêng lên máy bay.

Chợ gạo
Chợ gạo Việt Nam
Hà Nội, 1961

Các thành viên của Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài, khi cần cần được thông tin về các báo cáo của Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài. Các thành viên của Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết.

Sau đây là bản lược thuật Việt Nam và chuyển về cấp tốc:

Nguyên mẫu, số tiền: 75.00 hay USD 31.65
Đã cho gia đình: 920.00 hay USD 50.00

Tổng cộng: USD 81.65

Kính gửi quý hoàn lại phần số tiền 60 USD thời còn tiền là số tiền.

Việc này cần phải được giải quyết càng sớm càng tốt. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết.

Việc này cần phải được giải quyết càng sớm càng tốt. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết.

Việc này cần phải được giải quyết càng sớm càng tốt. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật nước ngoài cần phải bổ sung thêm các tài liệu cần thiết.

Kính gửi,

Stacey Liu

Dr. NANCY LIU, Ph.D., D.D.



CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

Founded by CBCP on September 1, 1975
210 Taft Avenue, Manila, Philippines
Tel. 524-09-13

KG Bà Khúc Minh Thơ
FAX số

Ngày 20 tháng 8 năm 1996

Bà Thơ thương:

Lâu quá im lặng không biết Bà ra sao. Bây giờ xin thông báo tin mừng để bà cùng chúng tôi cảm ơn Trời Đất đã thương giúp thuyền nhân tại Phi được thoát nạn cường bức hồi hương sau mấy năm trời sống trong khổ sở. Như thuyền nhân mọi nơi khác, đồng bào trại Phi từ năm 1994 trở đi đã nếm qua cảnh đàn áp, hống nghệt không còn tự do để tự trị, tự trọng và tự hào để giúp nhau sinh sống học hành như truyền thống của một trại có tiếng nhân ái đối với thuyền nhân. Cao uỷ chẳng những không trợ cấp để trẻ em đến trường, mà còn ngăn cấm mọi sáng kiến và đóng góp của chúng tôi. Nhiều lần họ đã dùng mọi cách để đuổi khéo sự hiện diện của (Cha Phi), của các chị em trong dòng Nữ tử Bắc Ái (CADP) để họ dễ xúc tiến việc hồi hương bất hợp. May mà chúng tôi thật cố gắng, chịu đựng những áp lực đó kiên trì để chờ cơ hội hành động khi cần thiết.

Đoán trước sự việc sẽ diễn tiến như dự phòng, CADP, cánh tay hoạt động của Hội Đồng Giám Mục Phi, đã an tâm hoạt động (cùng sự Cao Uỷ và Bộ ngoại giao biết được sẽ làm khó dễ) để vận động Hội Đồng Giám Mục lên tiếng vào tháng 8 năm 1994. Đức GM Morelos, cựu Chủ Tịch HDGM Phi đã đề thỉnh nguyện thư trong đó yêu cầu chính phủ huỷ bỏ dự định trục xuất thuyền nhân khỏi xứ Phi. Ngược lại Giáo Hội hui sẽ đảm bảo việc quản trị những ai không thể về. Sau đó vì đoán cơ hội chưa đến qua những cuộc đi xet hỏi an nhân thì cần gần kẻ TT Ramos (Cố vấn luật pháp của Ngài là Ông Carpio có vợ VN) nên GH không dám đòi TT Ramos phúc đáp về thỉnh nguyện thư của năm 94. Sau khi dự định cường bức của đầu năm 96 được kiến phối, DGM Arguelles, ngay sau khi nhận trách lo cho đi dân và tị nạn, đã biên liên tục một số thư cho chính phủ Ramos nhắc lại thỉnh nguyện thư của GH Phi và yêu cầu được phúc đáp. Ngài cũng vận động giới chức quân nhân trong vị thế là Giám Mục Tổng Tuyên Úy Quân Nhân được toà thánh Vatican biết phải, để kêu gọi họ không tiếp tục đàn áp lương dân.

Đầu tháng hai 96, linh Phi bắt đầu không bỏ và chuẩn bị đưa một số đồng bào lên đường theo diện hồi hương bất hợp. DGM Oscar Cruz, đương kiêm chủ tịch HDGM Phi chỉ định DC Arguelles và vị 10 GM khác đi viếng TT Ramos để bàn về quốc sự trong đó vấn đề tị nạn được lồng vào nội dung buổi họp. Giáo Hội đã can thiệp yêu cầu cho thuyền nhân có thêm giờ suy nghĩ và không nên áp chế họ để họ tự do định đoạt tương lai. Giáo Hội yêu cầu chính quyền giao thuyền nhân nếu chính quyền sợ tốn kém sau khi Cao Uỷ rút khỏi trại mọi tiếp tế. Sau bốn tháng thương thuyết, ngày 17 tháng bảy vừa qua Chính quyền đã ký thoả ước với Giáo Hội về các việc sau đây:

1. Các thuyền nhân có diện đi dân sẽ được GH và Bộ Ngoại Giao vận động với các toà Đại Sứ để việc làm thủ tục được tự do có thể diễn ra tại Phi cho những ai vì nhiều lý do không thể về lại VN;
2. Những ai chưa về vì còn dính liểu đến việc buôn bán làm ăn, từ đây có thể từ từ rời về. Hoặc nếu họ muốn tìm hiểu cuộc sống hội nhập văn hoá thương mại xem có đáp ứng như dự tính hoặc đi làm để xem có thể lập công danh được ở nước ngoài hay không. Nếu không họ sẽ lên đường về nhà trong tâm tình an bình hồi hương trong danh dự.
3. Trong thời gian ở tạm tại đây, mọi người kể cả người trốn ra khỏi trại sẽ được qui chế an xá trong bốn tháng kể từ ngày ký hiệp ước, để nộp hồ sơ xin tạm trú. Họ không cần sống thường xuyên tại trại hoặc tại làng định cư trong tương lai, sau khi đã làm thủ tục giấy tờ. Trong lúc tạm trú, chúng tôi sẽ cố gắng giúp họ có việc làm và được đi học để sau này sống ở Phi hoặc hồi hương họ cũng có chút kỹ năng. Cần nếu ở lại đây hơn thì cũng có thể đứng và hành diện



CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS, INC.

Founded by CBCP on September 1, 1975
210 Taft Avenue, Manila, Philippines
Tel. 524-09-13

THÔNG CÁO CHUNG GIỮ CÔNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT TẠI PALAWAN DO VĂN PHÒNG TUYỂN UỶ CÔNG GIÁO VÀ CƠ QUAN CADP-CBCP

Ngày 15 tháng tám năm 1996

I. Giáo đầu.

Sau khi chương trình Hành Động toàn diện (CPA) bắt đầu, Giáo Hội (GH) Công Giáo Phi với sự hoạt động tích cực của Văn Phòng Tuyển Ủy Công Giáo cho dân Tị Nạn (VPTYCG ĐÔ TAI) và Cơ Quan CADP (Sister Pascale) đã luôn chuẩn bị vận động GH và người dân bản xứ để đối phó với vấn nạn cưỡng bách hồi hương. Vì thế chúng tôi đã kế hoạch các chương trình hành động và kén đáo hành sự để đạt đến mục tiêu chiếm được hoàn toàn sự tán đồng của chính quyền và dân Phi trong việc huỷ bỏ chương trình hồi hương bắt buộc đang được hầu hết các quốc gia đồng nam Á nghiêm chỉnh thi hành. Sự thành công này được thuận lợi nhờ vào sự đau khổ của nhóm 89 thuyền nhân nạn nhân của cuộc cưỡng bức hồi hương ngày 14 tháng hai và nhóm đồng bào đã tiến chân họ qua làn nước và qua các cứ đá của một số quân nhân. Sự đau khổ của họ phơi bày bởi báo chí và truyền hình đã cổ động GH, toàn dân Phi, quân nhân các cấp, nhất là Tướng Guillermo Ruiz, TTLệnh Miền Tây, hoàn toàn đứng về phía thuyền nhân không do dự. Ngoài ra công đồng VN ở hải ngoại, Mỹ, Pháp, Gia nã Đại, Đức, Pháp, Úc và Cựu Thiên Nguyễn Viên CADP đã ra nhiều thông tư khích lệ chính quyền địa phương và hứa sẽ ủng hộ mọi giải pháp chống hồi hương và ủng hộ định cư tại chỗ. Khắp nơi ai nấy đều cổ võ các nước ĐNÁ khác hành động tương tự. Nhóm Lavas\Boat People-SOS cũng tham gia cổ võ các nghị sĩ Mỹ\Phi để hỗ trợ cho công tác hành động của Giáo Hội Phi.

Sau hơn năm tháng biện hộ chống hồi hương bắt buộc của Hội Đồng Giám Mục, Tổng Thống Fidel Ramos đồng ý cho phép thuyền nhân hết cảnh lo sợ bị cưỡng bức hồi hương. Một hiệp ước đã được ký dưới sự chứng giám của Tổng Thống Ramos và hai Đức Giám Mục Arguelles và Arigo, đại diện cho Chánh Quyền và Hội Đồng Giám Mục Phi. Bà Lina Laigo, Bộ Trưởng Bộ Xã Hội và Sister Pascale Lê thị Triú, Nữ tử Bác Ái Vinh Sơn, Giám Đốc Điều Hành Cơ Quan CADP, cả hai đại diện cho đôi bên, ký giao ước ngày 17.7.96 đảm bảo một số điều kiện tôn trọng luật lệ quốc gia Phi, nhân vị và tự hào của thuyền nhân.

II. Hiệp Ước.

Hiệp ước này được các Bộ Xã Hội, Ngoại Giao, Sở Di Trú, Chánh quyền địa phương\ Bộ Nội Vụ đồng ý sẽ thi hành và hỗ trợ Giáo Hội Công Giáo đại diện bởi Cơ Quan CADPCBCP thực thi mọi điều kiện thoả thuận.

1. Thuyền nhân kể từ ngày ký hiệp ước sẽ trực thuộc trách nhiệm điều hành của CADP trong đường hướng tự lập, tự trọng và tự trị. Cũng nên biết sau ngày 30 tháng sáu Cao Ủy tị Nạn đã chấm dứt mọi bảo vệ, trợ cấp tinh thần và vật chất cho thuyền nhân trong trại PFAC. Vì thế CADP đã chấp thuận cho việc xuất nhập trại được tự do để đi lại làm ăn tại các đảo. Họ chỉ cần làm xong thủ tục đăng ký vàng tay để thoả mãn những yêu cầu của sở di trú. Thủ tục này phải hoàn tất trước ngày 17 tháng 11 năm 1996. Mọi người sau khi hoàn tất thủ tục sẽ được cấp một thẻ căn cước để có thể trú ngụ hợp pháp dù tạm thời, để được phép học hành và làm việc khỏi đóng thuế đa lịch và giao dịch với ngân hàng.

1. Vấn đề định cư vĩnh viễn.

a. Từ nay thuyền nhân được quyền có hai địa chỉ. Một là địa chỉ thường trú tại cơ sở trung ương vùng Palawan, hai là địa chỉ sở làm\ nơi lui tới thương mại. Tại mỗi nơi họ sẽ được sự hướng dẫn giúp đỡ khi cần bởi GH địa phương để không gặp khó khăn với sở di trú.

b. Thuyền nhân sẽ phải rời trại PFAC để trả lại đất cho Bộ tư lệnh miền Tây vào cuối năm 1996. Vì thế một làng VN sẽ được hình thành và là nơi cư ngụ của các gia đình thích sống trong khung cảnh một cộng đoàn VN, với sinh hoạt thương mại về thực phẩm, về đánh cá, làm nước mắm về trồng tỉa\ chăn nuôi hoặc sản xuất các tiểu công nghệ mộc và đồ biển. Chánh quyền địa phương đã đồng ý cấp đất cho thuyền nhân sử dụng trong ba năm, nhưng vì địa thế xa xôi không thuận lợi hơn nữa thời hạn sử dụng quá ngắn, nên GH đã đồng ý mua một miếng đất riêng gần biển, cách thành

phố 14 cây số và hội đủ điều kiện khả quan cho việc định cư. Đây là sự đóng góp của GH địa phương. Đất không sử dụng sẽ hoàn lại cho GH.

- c. Sau một thời gian điều nghiên tìm biết số người cố định thật tâm định cư, Giáo Hội sẽ vận động với luật pháp và hành pháp để giúp họ hưởng điều kiện thường trú nhân. Công việc này khá khó khăn và đòi nhiều tâm huyết để có thể nhanh chóng đạt đến mục đích.
- d. Trong tinh thần tự lập, tự trị, CADP sinh hoạt và huấn luyện người dân (đại diện) để họ có thể tự quản trị mọi dịch vụ liên quan đến việc sinh tồn của cộng đồng người Việt (CDNV) ngay từ ngày 17 tháng 7.96 trở đi: từ việc an ninh trật tự, tạo điều kiện sinh sống/lập nghiệp ôn hoà, học hành, đến việc xây dựng làng ấp và liên hệ tốt với người bản xứ và với chính quyền địa phương. Trong khả năng giúp đỡ của GH/CADP, thuyền nhân sẽ đóng góp tích cực để việc định cư là một công tác quyết tâm chứ không phải thời cơ. Người Việt sẽ tự hào vì chính cá nhân đã tích cực đóng góp. Mọi sự giúp đỡ từ bên ngoài sẽ là những món quà bất ngờ, không chờ đợi. Mọi giúp đỡ của cộng đồng người Việt ở hải ngoại được ghi vào Trương Mục Làng Việt Nam. Thuyền nhân từng nhóm tương trợ, từng gia đình có thể đưa dự án xin trợ giúp qua Ban Quản Trị CĐNV để họ tìm hiểu tính cách khả thi của mỗi dự án. Ban Đại Diện CĐNV có thể cố vấn các nhóm, các gia đình và đề nghị phương pháp giúp đỡ đến Cơ Quan CADP. Ban Đại Diện cũng có trách nhiệm điều nghiên việc xây dựng một cộng đồng VN trong đường hướng phát triển, tự lập và tự trọng. Chúng tôi khuyến khích:
 - (a) mọi việc chi tiêu có tính cách gây ra tài lực, phát triển (income generating project)
 - (b) mọi công việc tiếp sức chứ không mang tính cách bao cấp (học bổng, trợ cấp theo nhu cầu và tài lực cá nhân);
 - (c) mọi công tác phát triển xây dựng cộng đồng ;
 - (d) các công tác huấn luyện huấn nghệ có mục tiêu dài hạn;

2. Về việc đoàn tụ và ra đi theo diện di dân.

Hiệp ước có đồng ý cho phép thuyền nhân tại Phi được ra đi theo diện đoàn tụ gia đình, diện con lai hoặc ODP hợp pháp. Công tác này sẽ do Bộ Ngoại Giao đảm nhiệm. Dù thế GH/Cơ Quan CADP sẽ tăng cường hành động giúp đỡ để công tác này được xúc tiến nhanh chóng. Hiện tại Toà DS Mỹ đang được chúng tôi thuyết phục đưa Nhóm ODP con lai đến một nơi sống gần Manila và tìm một cơ quan như IOM/CSFI hay ICMC lo giúp đỡ họ chu đáo. Ngoài ra GH cũng cố động các toà đại sứ để họ bắt đầu cứu xét các trường hợp đoàn tụ. Hiện giờ DC Arguelles đang gặp các chính khách của Bộ Ngoại Giao ở bên Mỹ để khiếu nại cho các gia đình bị phân chia và diện con lai. Đối với diện tị nạn, chúng tôi không thấy có hy vọng gì để có thể trấn an và an ủi đồng bào.

3. Việc hồi hương tự nguyện.

Đoán được sự hội nhập xã hội Phi là một thử thách lớn cho thuyền nhân vì đã phải sống trong chế độ bao cấp hơn 7 năm nay; vả lại xứ Phi không có hệ thống an sinh xã hội nên tương lai không khác xã hội VN. Vì thế GH đã thuyết phục chính quyền Phi cho phép chương trình hồi hương tự nguyện được tiếp diễn đến năm sau. Ngoài ra khi hồi hương, mỗi người sẽ được giúp có giấy tờ hợp pháp, có vé bay và phương tiện tối thiểu cho bước đường về lại với quê hương.

III. Kết luận.

Những việc làm trên đây đòi hỏi một sự điều hợp chặt chẽ, khéo léo với các Bộ, cơ quan công tư liên hệ. Văn Phòng Tuyên Úy và nhất là Cơ Quan CADP vừa phải điều động người dân trong đường hướng sinh hoạt tự lập, tự do, tự trị, trách nhiệm và tham gia tích cực việc tổ chức thành làng ấp, nền móng bảo đảm nhân quyền của thuyền nhân thuộc diện thiếu số; mặt khác liên hệ vận động các bộ phận của chính quyền để họ ưu tiên thi hành các khoản trong Hiệp Ước. Mặt khác phải cố vô tiếp tục người Phi tránh tai nạn ghen ghét đối với cộng đồng VN khi thuyền nhân thành công trong việc sản xuất và thương mại.

Việc vận động cho công cuộc định cư vĩnh viễn cũng như bảo quản một hệ thống quản trị tài chính trong sáng (transparency) rất cần thiết. Bộ máy tài chính và hành chính của BDD CDNV tại Phi, của CADP cần duy trì sự tín nhiệm của GH địa phương và GH hoàn vũ là hai cơ quan tài trợ thường kỳ và tín nhiệm nhất trong 21 năm qua cho thuyền nhân tại Phi trong chương trình cứu trợ của GH qua cơ quan CADP.

Hai mươi một (21) năm qua cơ quan CADP đã được ĐHY Sin khai sinh từ việc thành lập một Cơ Quan trợ giúp cho dân Việt là sáng kiến của Sr Pascale lúc đó đang du học tại Phi. Ba năm sau ĐÓ Nguyễn Văn Tài đã được chuyển về Phi và được chính ĐHY Sin giao cho nhiệm vụ Tổng Tuyên Úy cho dân VN tại đây. ĐÓ và một Giám Mục lo về Tị Nạn là 2 thành viên thường trực trong bảy vị của Ban Chỉ Đạo trung ương (Board of Trustees) của Cơ Quan CADP có trách vụ hướng dẫn và giám sát mọi sinh hoạt liên quan đến công tác phục vụ. Ngoài ra, là một tổ chức NGO, CADP đã đăng ký với Chính quyền Phi để được kiểm duyệt và nộp báo cáo định kỳ cho các bộ phận Giám sát riêng và tư. Tuy vị Giám Đốc là người Việt Nam, nhưng cơ quan CADP là một công cụ của HDGM Phi với nhân viên Phi Việt, đủ tư cách chuyên nghiệp, hệ thống quản trị khoa học, trong sáng và có kế hoạch hành động để đạt đến mục tiêu nhân đạo trong 21 năm qua. CADP cũng đã liên tục có mặt, sinh hoạt biện hộ trong tất cả 06 trại tị nạn tại Phi từ ngày 1 tháng năm 75 đến nay, trong đó sự tham gia và nguyên tắc tự quyết của thuyền nhân luôn luôn được đề cao.

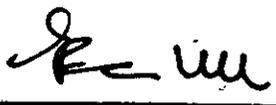
Trong dĩ vãng, CADP chỉ dựa vào nguyên tắc tham gia của thuyền nhân để có những chương trình giáo dục, huấn nghệ, xã hội rất tiết kiệm trong một trại Palawan có tiếng về chính sách tự trị và tự tồn. Ngoài ra, CADP cũng nhận được những đóng góp tài chính do GH địa phương và hoàn vũ yểm trợ và đã thi công một cách nghiêm chỉnh. Gần mười năm nay, CADP mới bắt đầu nhận được những đóng góp khiêm tốn từ cộng đồng VN ở hải ngoại. Như một số ân nhân đã biết, chúng tôi đã sử dụng trương mục số 5000-02917-4 để trình bày mọi đóng góp của nhóm, đoàn thể trong trương mục phụ. Sau đó chúng tôi gửi đến họ báo cáo tài chính định kỳ theo yêu cầu. Nhóm hành chính và tài chính của CADP lúc nào cũng giữ đúng nguyên tắc trong sáng (transparency), sẵn sàng mở sổ để ân nhân nhận diện được phần đóng góp của nhóm, của cá nhân trong công tác chi tiêu và dựa trên các tài liệu chính xác. Nhờ vậy chúng tôi đã đáp lại niềm tin của Giáo Hội và của ân nhân gần một phần tư thế kỷ.

Hiện giờ theo đề nghị của ân nhân và với nhiệt tình của người đồng hương khắp nơi, DGM Arguelles, ĐÓ Tài, Cô Nunez và Sister Pascale đã đứng tên trong một trương mục mới với số 5000-03112-8 để ghi chép sự đóng góp của cộng đồng VN ở hải ngoại và chi ra cho công việc định cư tại chỗ theo dự phóng của Ủy ban đại diện cho CDNV tại Phi sau khi đã được Hội đồng Chỉ Đạo CADP đồng ý. Mọi đóng góp của cộng đồng VN ở hải ngoại được ghi chép và chi xuất cho công việc định cư tại chỗ theo yêu cầu và dự phóng của Ủy ban đại diện cho CDNV tại Phi sau khi đã được Hội đồng Chỉ Đạo CADP điều nghiên và đồng ý. Hiện trạng tài chính liên quan đến các đóng góp vào hai trương mục trên của CDNV ở hải ngoại và các khâu chi sẽ được chúng tôi tổng hợp, công bố thường kỳ trên báo chí ở hải ngoại, theo công văn gửi cho Ủy Ban đại diện CDNV tại Phi và cho ân nhân muốn được cập nhật hoá. Chúng tôi kêu gọi sự tham gia góp ý của mọi người trong CDNV tại Phi, nhất là Hội Đồng Tư Vấn của trại gồm đại diện các Tôn Giáo, Nhóm Người Việt Cao Niên, giúp Ban Đại Diện CDNV tại Phi chấp hành công tác quản trị tài chính, hành chính, các công tác có tính cách công ích, một cách công minh và nghiêm chỉnh. Như thế sự giúp đỡ của ân nhân sẽ trở thành chính quả và giúp CDNV tại Phi đi vào khúc quanh lịch sử xứng đáng là người Việt có tự hào và tự trọng.

Mọi công tác được thành đạt đều do công lao của nhiều người và nhờ ơn Trên phù trợ. Mong chúng ta luôn hiệp ý, cảm tạ Thượng Đế, ghi ơn Hội Đồng Giám Mục Phi, đặc biệt là DGM Arguelles và người dân Phi hiếu khách và đầy lòng nhân ái đã giúp chúng ta ra được con mẹ sót mà số đông đồng bào tại các trại còn đang kêu khóc.

Kính thư.


ĐÓ Nguyễn Văn Tài, Ph.D


Sister Pascale Le thi Triu, DC

Kính gửi Tiến Sĩ Nguyễn Đình Thắng
Giám Đốc Điều Hành
Boat People S.O.S
USA

Manila 18/8/96

Kính Anh Thắng,

Mới đây, tôi được đọc một số văn bản, tường trình, đề nghị của tổ chức LAVAS và Boat People S.O.S liên quan đến những gì đã xảy ra và còn đang tiếp diễn tại Philuật Tân về vấn đề những người Việt Tị Nạn, về Hội Đồng Giám Mục PhiLuật Tân, về cơ quan CADP, và về chính tôi. Đáng lý ra, tôi phải chờ đợi thêm, để có những văn bản chính thức từ anh, để trao đổi với anh về những điểm đó, nhưng vì những văn bản của anh đã được phân phối công khai các nơi, qua hệ thống Internet, nên tôi xin được phép gửi đến anh trước vài nhận xét của tôi, với hy vọng là sẽ nhận được từ anh một cách chính thức những bản văn đó, để rồi chúng ta còn trao đổi thêm về những gì anh đã viết và công bố trong Internet.

Xin anh thông cảm là tôi viết thư này dựa trên những tài liệu, văn bản, của Lavas và Boat People S.O.S. không trực tiếp do chính anh gửi đến tôi. Xin anh thông cảm đừng trách tôi là kẻ đọc lên hay nghe lóm, rồi có phản ứng không đúng.

Trong khi chờ đợi những thông báo từ nơi anh, tôi xin trình bày với anh về những nhận định đầu tiên của tôi khi đọc qua những bản văn đó: thứ nhất là có những điểm, những biến cố được giải thích một cách bán phần, với ngôn ngữ có thể gây thêm hiểu lầm và chia rẽ giữa những người hay tổ chức có thành tâm thiện chí phục vụ người tị nạn tại Philuật Tân này; và thứ hai là anh đã góp ý về những gì cần phải làm cho người tị nạn Việt Nam tại Philuật Tân -- và anh có quyền tự do làm như vậy, tôi không đặt vấn đề về quyền tự do này -- nhưng về việc anh góp ý với những người ngoài, là những kẻ không trực tiếp làm việc tại chỗ, tại Philuật Tân, từ hàng chục năm nay. Và một trong những người và tổ chức đó là cơ quan CADP, do Sr Pascale điều hành, theo tôn chỉ và đường hướng đã được Hội Đồng Giám Mục Phi Luật Tân phê chuẩn. Trong cơ cấu tổ chức, Vị Giám Mục đặc trách Ủy Ban Giám Mục của HĐGM Phi về Di dân, (trước đây là Đức Cha Reyes, và nay là Đức Cha Ramon) luôn luôn là thành viên của ban chỉ đạo của cơ quan CADP (member of the Board of trustees). Và chính tôi, cũng là thành viên của Ban Chỉ Đạo này. Với

2

những kinh nghiệm hoạt động trong thời gian dài ngay từ đầu cho đến nay, để giúp cho đồng bào tị nạn Việt nam, cơ quan CADP đã và còn đang đóng góp phần rất quan trọng cho đồng bào tị nạn Việt Nam tại Phi. Nếu tôi không lầm, thì lúc đầu, khi Lavas mới đến hoạt động tại Philuattân, thì Sr Pascale (CADP) cùng với Đức Cha Reyes, đã tích cực giúp vào, để anh có cuộc gặp gỡ với Ambassador Ong, thuộc bộ ngoại giao Phi. Tôi thăm nghĩ nếu cơ quan Lavas và Boat People S.O.S của anh, khi có những ý kiến hay để phục vụ đồng bào tị nạn tại Phi, mà trực tiếp góp vào, trao đổi với cơ quan CADP, thì hay biết là chừng nào.

Trong khi chờ đợi nhận được những thông báo chính thức từ nơi anh, tôi xin được gửi đến anh, qua lá thư này, những điều cần sau đây để bớt đi những ngộ nhận đáng tiếc, và không gây ra những hiểu lầm hay cảm tưởng xấu của những người ngoài cuộc đối với những kẻ trong cuộc.

Qua lá thư tôi đã gửi cho anh ngày 24/3/96, khi tôi xác nhận với anh là sau khi được tin fax của anh về tình hình trong trại Palawan, thì tôi đã xuống trại với cô Luật sư Gaité (và có cả nhóm phóng viên mà tôi và cô Gaité mới xuống), tôi đã không nói đến "mặt hai" của biến cố, là những việc làm của CADP lúc đó. Điều này có thể gây hiểu lầm là Giáo Hội Phi và CADP đã không làm gì cả lúc đó, và chúng tôi (tôi và cô Gaité) làm việc qua sự điều động của Lavas. Cô Luật Sư Gaité lúc đó làm việc cho Lavas. Còn tôi, với tư cách và trách nhiệm riêng, tôi quyết định xuống Palawan. Tôi cảm ơn anh đã thông tin cho tôi về biến cố ở Palawan lúc đó. Tôi xin nói thêm nơi đây về chi tiết này là trước khi đi Palawan, tôi cũng đã hội ý với Sr Pascale lúc đó ở Manila, là Sr hãy liệu sao để chúng tôi (Đức Cha Ramon, Sr và Tôi) họp lại để đối phó với tình hình mới. Và trong khi tôi ở Palawan, thì trên Manila, Sr Pascale đã xếp được cuộc họp vào tối mùng 9 tháng hai, nên tôi phải về Manila trước, sau khi đã gặp Đại Tá Hải Quân Robbles và được ông ta cho biết là cuộc hội hương (cương bách) được "technically postponed" (dời lại vì lý do kỹ thuật) và hứa là sẽ cho về trại những ai đã bị bắt giữ (dợt đầu tiên). Chính vì thế mà tôi đã nói với đồng bào lúc đó, và với Ni Cô Diệu Thảo là "đồng bào có thể an Tết Việt Nam tại trại".

Nhưng khi tôi về Manila rồi, thì ngày thứ bảy liền đó quân đội Westcom, do ông Robbles điều động, đã vây trại bắt đồng bào (lần thứ hai, có luôn cả Ni Cô Diệu Thảo cũng bị bắt), làm chung hững cả tôi và các phóng viên báo chí, vì đó là ngày thứ bảy, mọi văn phòng đều

3

nghi việc. Như thế, trong trại thêm hoang mang và nói là tôi bị Wescom gạt.

Cuộc họp quan trọng giữa Hội Đồng Giám Mục Phi, trong đó có Đức Cha Ramon để nói về vấn đề tị nạn, và Tổng thống Ramos, tại dinh tổng thống vào ngày 13 tháng 2, đã đạt được kết quả mong muốn như anh đã biết và có bản văn trong tay, là do nhiều công của văn phòng CADP. Trước ngày họp, Sr Pascale đã tìm mọi cách để liên lạc được với Đức Cha Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Phi, là Đức Cha Oscar Cruz, chứ không phải là Đức Hồng Y Sin (Ngài đã là chủ tịch, và bây giờ không còn giữ chức vụ này nữa), để xin có một cuộc họp chuẩn bị trước, và xin cho vấn đề tị nạn được ghi vào agenda của cuộc họp với tổng thống Ramos. Sơ dĩ phải xin như vậy, là vì từ lâu trước, theo chương trình đã được dự trù, thì cuộc họp với tổng thống Philuattân vào ngày 13/2, là để bàn về những vấn đề giữa Giáo Hội Phi và Nhà Nước Phi mà thôi. Đức Cha Ramon và Sr Pascale đã phải liên lạc với Ban Thường Vụ của HEGM Phi, để xin thay đổi agenda, và thêm vào đó vấn đề tị nạn nữa. Đức Cha Oscar Cruz, chủ tịch HEGM Phi, và các giám mục khác trong ban thường vụ, như Đức Cha Bacani, vì đặc trách về những liên lạc giữa Giáo Hội và Nhà Nước Phi Luattân, đồng ý ngay, vì từ lâu trước, vào năm 1994, trong phiên họp khoáng đại của Hội Đồng Giám Mục Phi tại Tagaytay, Sr Pascale và tôi đã được Đức Cha Reyes đưa vào cuộc họp và trình bày với các giám mục Phi, để xin các ngài can thiệp dừng cưỡng bách hồi hương người tị nạn Việt Nam. Và chính trong buổi họp đó, tất cả các giám mục Phi Luattân, đã đồng thanh biểu quyết ủng hộ lập trường và lời yêu cầu của cơ quan CADP. Tôi kể chi tiết này ra đây, để anh hiểu được tại sao việc thay đổi chương trình nghị sự (agenda) với tổng thống Ramos vào ngày 13/2, đã được thực hiện dễ dàng vào giờ phút chót. Điều đáng lý ra, theo protocol, thì không bao giờ có thể làm. Tiếp theo cuộc "điều trần" của chúng tôi (Sr Pascale và tôi) trong phiên họp khoáng đại của HEGM Phi năm 1994, thì Đức Cha Chủ Tịch HEGM Phi, lúc đó là Đức Cha Morelos, đã viết thư cho Tổng Thống Ramos để yêu cầu có biện pháp nhân đạo đối với người tị nạn, và dừng trục xuất họ. Những điều này đã được Đức Cha Ramon nhắc đến trong cuộc họp báo sau này. Chi tiết này cũng nói lên cho mọi người biết là cơ quan CADP đã không bưng bít hay dấu các Giám Mục Phi về nguyên cơ trục xuất, hay cưỡng bách hồi hương người tị nạn Việt Nam theo chương trình CPA của Cao Ủy đặc trách tị nạn. Những thành quả đạt được hiện nay không phải là thành quả magic một sáng một chiều là

4

làm được, nhưng do nhiều cố gắng, nhiều can thiệp cách này hay cách khác, của nhiều cá nhân, nhiều tổ chức, trong đó chúng ta không thể nào chối bỏ việc làm của CADP và sự ủng hộ liên li của HDGM Phi.

Chúng ta không thể hoàn thành một công tác biện hộ và thay đổi một chính sách của quốc gia (-- vì vào thời điểm tháng giêng năm 1996, chính phủ Phi đã ký cam kết với các quốc gia á châu khác là sẽ hồi hương -ORP- tất cả người tị nạn) - nếu chúng ta chỉ hoạt động đơn độc, tự riêng cá nhân. Cơ quan CADP là cánh tay chính thức của HDGM Phi lo cho tị nạn, và có đủ nhân lực, tài lực, và kinh nghiệm, để cố động dư luận báo chí, liên lạc với những nhân vật cấp cao trong ngành lập pháp và hành pháp của Phi. Lúc đó CADP có thêm sự trợ giúp của ba luật sư nổi tiếng người Phi, cùng với cô Gaité. Cô Gaité chỉ nghị hoạt động với Lavas sau này, vào tháng 3/96. Theo ý tôi, việc xảy ra trong một quốc gia, thì cần phải có cơ quan địa phương và người địa phương trong một quốc gia, mới có thể hoạt động hữu hiệu, nhất là trong tình thế phức tạp lúc đó về vấn đề tị nạn tại Phi. Hiện tại, dù đã ký MOU, nhưng vẫn còn nhiều thách thức mới.

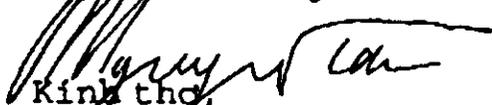
Vì thế, tôi xác nhận là không có việc Sr. Pascale dành công của Lavas, và cũng mong là không có việc Lavas dành công của người khác. Trong việc phục vụ cho đồng bào tị nạn, mỗi cơ quan, tổ chức, đoàn thể, và cá nhân, đều có phần đóng góp của mình. Nếu cần phải đo lường chung về công trạng trong biến cố thương thuyết với chính phủ Philuattân, thì chúng tôi hoàn toàn đồng ý ghi ơn và cảm kích HDGM Phi, Đức Cha Ramon Arguelles, và dân chúng Phi đã tỏ thái độ nhân ái và nhiệt tình hưởng ứng lời kêu gọi của thuyên nhân và cho họ được một hiệp ước với nhiều điểm thuận lợi cho mọi người.

Kết thư, tôi xin được lặp lại nguyên tắc mà chính tôi đã đưa ra trong thư gởi cho anh ngày 24/3. Đó là: Việc trợ giúp cho đồng bào tị nạn có nhiều khía cạnh khác nhau, luật pháp, xã hội, tôn giáo, văn văn... và tôi nghĩ là không có tổ chức nào tự cho mình là đủ sức bao thầu tất cả mọi sự. Qua những liên lạc giữa tôi và anh (trước đây, trước bức thư này) chắc anh đã thấy rõ lập trường của tôi trong vấn đề này. Đó là không ai nên độc quyền việc trợ giúp cho người tị nạn Việt Nam, và cá nhân tôi thì rất hoan nghênh mọi sáng kiến ứng trước (pro-active). Dĩ nhiên, chúng ta cần phối hợp với nhau, và thông tin rõ ràng cho nhau, để đừng dẫm chân lên nhau trong cùng một vấn đề, trên cùng một bình diện. (trích thư ngày 24/3 gởi anh Nguyễn Đình Thắng).

Tôi cũng ước mong là tổ chức LAVAS lưu ý và thận trọng khi phổ biến những văn bản qua hệ thống Internet, tránh làm sao đừng gây ra những ngộ nhận và chia rẽ trong cộng đồng người Việt chúng ta. Cùng với thư này, tôi cũng xin gửi đến anh bức thư chung mà tôi và Sr Pascale đã viết và ký tên chung, cũng như văn bản cuộc họp báo của Đức Cha Ramon Arguelles, để anh có thêm tài liệu về biến cố mà chúng ta đang đề cập đến. Xin anh an tâm về sự khôn ngoan và tài lãnh đạo của ngài. Riêng cá nhân tôi, người đã hoạt động nhiều năm chung với Sr. Pascale, thì tôi xin xác nhận với anh là Sr Pascale luôn yêu thương phục vụ cho người tị nạn, và cơ quan CADP đã được công nhận có uy tín trong vấn đề trợ giúp người tị nạn tại Philuattân.

Hy vọng chúng ta sẽ có nhiều dịp trao đổi về những vấn đề khác nữa, chẳng hạn như về đề nghị của anh về vấn đề thành lập Trust Fund từ bên USA. Đồng bào tại Palawan sẽ nghĩ sao về đề nghị của anh? Dù sao, trong tháng tới này, tôi rất mong nhận được những bản văn anh đã gửi các nơi có liên quan đến chúng tôi bên Manila, kể cả những ý kiến của anh về vấn đề trợ giúp tài chánh cho người Việt tại Philuattân trong tương lai, để chúng ta trao đổi với nhau, hầu giải toả những gì còn lu mờ, và có một giải pháp tốt, phù hợp, phục vụ hữu hiệu đồng bào chúng ta.

Xin trân trọng chào anh và chúc anh mọi sự như ý,



Kính thư,
Pietro Nguyễn Văn Tài
Thành Viên Ban Chỉ Đạo CADP
Tuyên Uy Người Việt Nam tại Manila

Bản sao :- kính trình Đức Cha Ramon C. Arguelles, DD
- kính gửi Sr Pascale và CADP Board of Trustees

MEMORANDUM OF UNDERSTANDING

This Memorandum of Understanding (MOU) made and entered into by and between:

the **DEPARTMENT OF SOCIAL WELFARE AND DEVELOPMENT (DSWD)**, herein represented by its Secretary, the Hon. Lina B. Laigo;

- and -

the **CENTER FOR ASSISTANCE TO DISPLACED PERSONS (CADP Inc.)** herein represented by its Director and Program Coordinator, Sister Pascale Le Thi Triu, Daughter of Charity of St. Vincent de Paul.

WITNESSETH:

WHEREAS, the Philippines First Asylum Camp (PFAC) was established in Puerto Princesa City, Palawan to serve as a transient center for the processing of Vietnamese asylum seekers for eventual resettlement in countries willing to accept them as refugees and repatriation to their mother country.

WHEREAS, since the reunification of Vietnam in 1975 and up to the present, a great number of these Vietnamese have already been repatriated to Vietnam or resettled in another country through the assistance of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR), the Philippine Government, the Catholic Church, and Non-Governmental Organizations;

WHEREAS, logistical and financial support for the maintenance and administration of these Vietnamese in the PFAC has been effectively withdrawn by the UNHCR as of 30 June 1996 in accordance with the 1989 Comprehensive Plan of Action (CPA) for the Indochinese Refugees;

WHEREAS, notwithstanding the repatriation and resettlement of these Vietnamese, there still remains approximately 630 Vietnamese in the PFAC after July 1996 and approximately 800 Vietnamese abscondes (collectively referred to hereafter as "Vietnamese nationals"), who continue to be in need of logistical support and other assistance while durable solutions to their status and condition are being explored. In addition, there are 327 Orderly Departure Program cases who were brought by the United States Government to the Philippines for the purpose of resettlement to the United States;

Handwritten signatures and initials on the right margin:
- Top: *Laigo*
- Middle: *Sister Pascale Le Thi Triu*
- Below middle: *Lina B. Laigo*
- Below that: *Laigo*
- Bottom: *Laigo*

Handwritten initials: P P